

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu) 5p**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo cảm hứng học tập cho HS, giúp HS huy động kiến thức, kĩ năng cần thiết của bản thân để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.  ***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi **“Người phán xử”**  ***c. Sản phẩm***: Câu trả lời của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Hoạt động của thầy, trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua xem một hình ảnh về vụ việc bạo lực gia đình và trả lời câu hỏi:**   * Em có suy nghĩ gì sau khi xem hình ảnh đó?   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên: hướng dẫn học sinh trả lòi câu hỏi, gợi ý nếu cần.  - Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học  *Bạo lực gia đình đang là vấn đề báo động hiện nay, không chỉ vi phạm đạo đức mà còn vi phạm kỉ luật, thậm chí là vi phạm pháp luật nó để lại những hậu quả nghiêm trọng cả với nạn nhân và người gây ra bạo lực. Vì vậy chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay để tìm hiểu bạo lực gia đình là gì, những biểu hiện của nó, nguyên nhân do đâu và gây ra những hậu quả gì!* |  |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới) 28p**  **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu Bạo lực gia đình -các hình thức và hậu quả**  ***a. Mục tiêu:***  - Nêu được một số biểu hiện bạo lực gia đình.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho đọc thông tin, tình huống.  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi để hướng dẫn học sinh: một số hình thức bạo lực gia đình và hậu quả của bạo lực gia đình.    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về một số hình thức bạo lực gia đình và hậu quả của bạo lực gia đình.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 1:* Bạo lực gia đình -các hình thức và hậu quả**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi , phiếu bài tập**  Gv yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ, nhóm và trả lời câu hỏi vào phiếu bài tập  a. Em hãy nêu những hình thức bạo lực gia đình trong các trường hợp trên. Hãy kể thêm những hình thức bạo lực gia đình khác mà em biết.  b. Bạo lực gia đình gây ra tác hại gì cho cá nhân, gia đình và xã hội?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.  - Học sinh hình thành kĩ năng khai thác truyện đọc trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện nhóm lần lượt trình bày các câu trả lời.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề  ? Từ đó em thấy Bác Hồ là người như thế nào?  **Gv nhấn mạnh:**  Các em ạ! Cách đây 110 năm, ngày 5/6/1911 trên con tàu La-tút-xơ-trê-vin, Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. Con đường đi của Bác bắt đầu từ Châu Á qua Châu Phi sang Châu Âu và trở về Cao Bằng, Việt Nam vào năm 1941. Từ năm 1911 đến năm 1941 ba mươi năm tìm đường cứu nước trải qua muôn vàn tủi nhục,bao đắng cay và làm bao nghề kiếm sống. Cuối cùng người thanh niên bé nhỏ của một đất nước bị áp bức, bóc lột đã làm nên nghiệp lớn- đó là tìm ra con đường cứu nước giải phóng dân tộc.  Từ câu chuyện, chúng ta nhận thấy Bác là người có ý chí tự lập, có quyết tâm lớn và không ngại khó khăn, gian khổ.Tự làm, tự giải quyết công việc của mình không dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác.  ***=>Biểu hiện ấy của Bác chính là biểu hiện của một con người có tính tự lập.Vậy em hiểu thế nào là tự lập*** | **I. Khám phá**  **1. Bạo lực gia đình -các hình thức và hậu quả**  **\*Thông tin**  **\* Kết luận:**  **a. Các hình thức**  **-** Các hành vi bạo lực thể chất: hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe và các hành vi khác cố ý gây tổn thất về thể chất của người khác.  - Các hành vi bạo lực tinh thần: lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, cô lập, xua đuổi và các hanh vi cố ý khác gây tổn thất về tinh thần người khác.  - Hành vi chiếm đoạt, hủy hoại gây tổn thất tài sản của người khác.  - Các hành vi bạo lực trực tuyến: nhắn tin, gọi điện, sử dụng hình ảnh cá nhân để uy hiếp, đe dọa, ép buộc người khác làm theo ý mình hoặc lăng mạ, bôi nhọ nhân phẩm người khác; ...  b. Hậu quả  - Bạo lực gia đình gây ra những hậu quả nghiêm trọng về thể xác và tinh thần đối với phụ nữ và tất cả các thành viên khác trong gia đình  - Bạo lực gia đình chống lại phụ nữ tác động tiêu cực đến lực lượng lao động và do đó cũng tác động đến các hoạt động kinh tế của nạn nhân bạo hành.  - Bạo lực gia đình đã chất thêm gánh nặng cho hệ thống giáo dục.  - Bạo lực gia đình còn chất thêm gánh năng lên vai các cơ quan tư pháp |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập 7p**  ***a. Mục tiêu:***  -HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần Khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.  - HS phát triển được năng lực tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.  ***b. Nội dung:***  - Học sinh khái quát kiến thức đã học bằng sơ đồ tư duy.  - Hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi ...    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **GV hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức bài học.**  **- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập.**  ***? Bài tập 1: GV cho học sinh trả lời cá nhân.***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | Xomas em có bà K đã chiếm mảnh đất của mẹ mình, em có suy nghĩ gì về việc làm của bà K |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng**  ***a. Mục tiêu:***  - HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống  - Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bµi tập, câu hỏi tình huống thông qua trò chơi, hoạt động dự án..  ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh thông qua hệ thông câu hỏi, trò chơi, hoạt động dự án ...**  **+ Hoạt động dự án:** Thiết kế một áp phích với nội dung “Nói không với bạo lực gia đình”.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Với hoạt động dự án: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện nhóm trình bày.  - Học sinh thảo luận, trao đổi,  + Lắng nghe, nghiên cứu, trao đổi, trình bày nếu còn thời gian  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. |  |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

**Gv hướng dẫn HS làm bài tập vận dụng ở nhà, học thuộc mục 1 đã học trên lớp**

Thái Tân,ngày 05 tháng 1 năm 2024

Kí duyệt

Hoàng Thị Hiếu

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

Sau bài học này, HS sẽ:

- Kể được các hình thức bạo lực gia đình phổ biến.

- Phân tích được tác hại của hành vi bạo lực gia đình đối với cá nhân, gia đình và xã hội.

- Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Biết cách phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phê phán các hành vi bạo lực gia đình trong gia đình và cộng đồng.

**2. Năng lực**

***a. Năng lực chung:***

- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- *Giao tiếp và hợp tác:* có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân.

***b. Năng lực đặc thù:***

*- Năng lực điều chỉnh hành vi:* thể hiện bằng lời nói và việc làm, ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình. Ngoài ra, biết cách phòng, chống bạo lực gia đình.

*- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội:* Tìm hiểu, phân tích được một số hiện tượng bạo lực gia đình trong thực tiễn cuộc sống. Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống, tham gia các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trong thực tiễn.

**3. Về phẩm chất:**

***-*** *Chăm chỉ****:*** Tự rèn luyện tính dũng cảm đấu tranh phòng, chống các hành vi bạo lực trong gia đình và cộng đồng.

*- Trách nhiệm:*Tích cực, chủ động hoàn thành nhiện vụ học tập, lao động, các hoạt động tập thể, hoạt động đội đấu tranh phòng, chống các hành vi bạo lực trong gia đình và cộng đồng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 8*, tư liệu báo chí, thông tin, clip

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo cảm hứng học tập cho HS, giúp HS huy động kiến thức, kĩ năng cần thiết của bản thân để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.  ***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi **“Người phán xử”**    ***c. Sản phẩm***: Câu trả lời của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Hoạt động của thầy, trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua xem một hình ảnh về vụ việc bạo lực gia đình và trả lời câu hỏi:**   * Em có suy nghĩ gì sau khi xem hình ảnh đó?   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên: hướng dẫn học sinh trả lòi câu hỏi, gợi ý nếu cần.  - Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh lần lượt trình bày các câu trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học  *Bạo lực gia đình đang là vấn đề báo động hiện nay, không chỉ vi phạm đạo đức mà còn vi phạm kỉ luật, thậm chí là vi phạm pháp luật nó để lại những hậu quả nghiêm trọng cả với nạn nhân và người gây ra bạo lực. Vì vậy chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay để tìm hiểu bạo lực gia đình là gì, những biểu hiện của nó, nguyên nhân do đâu và gây ra những hậu quả gì!* |  |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu Bạo lực gia đình -các hình thức và hậu quả**  ***a. Mục tiêu:***  - Nêu được một số biểu hiện bạo lực gia đình.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho đọc thông tin, tình huống.  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi để hướng dẫn học sinh: một số hình thức bạo lực gia đình và hậu quả của bạo lực gia đình.    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về một số hình thức bạo lực gia đình và hậu quả của bạo lực gia đình.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 1:* Bạo lực gia đình -các hình thức và hậu quả**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi , phiếu bài tập**  Gv yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ, nhóm và trả lời câu hỏi vào phiếu bài tập  a. Em hãy nêu những hình thức bạo lực gia đình trong các trường hợp trên. Hãy kể thêm những hình thức bạo lực gia đình khác mà em biết.  b. Bạo lực gia đình gây ra tác hại gì cho cá nhân, gia đình và xã hội?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.  - Học sinh hình thành kĩ năng khai thác truyện đọc trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện nhóm lần lượt trình bày các câu trả lời.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề  ? Từ đó em thấy Bác Hồ là người như thế nào?  **Gv nhấn mạnh:**  Các em ạ! Cách đây 110 năm, ngày 5/6/1911 trên con tàu La-tút-xơ-trê-vin, Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. Con đường đi của Bác bắt đầu từ Châu Á qua Châu Phi sang Châu Âu và trở về Cao Bằng, Việt Nam vào năm 1941. Từ năm 1911 đến năm 1941 ba mươi năm tìm đường cứu nước trải qua muôn vàn tủi nhục,bao đắng cay và làm bao nghề kiếm sống. Cuối cùng người thanh niên bé nhỏ của một đất nước bị áp bức, bóc lột đã làm nên nghiệp lớn- đó là tìm ra con đường cứu nước giải phóng dân tộc.  Từ câu chuyện, chúng ta nhận thấy Bác là người có ý chí tự lập, có quyết tâm lớn và không ngại khó khăn, gian khổ.Tự làm, tự giải quyết công việc của mình không dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác.  ***=>Biểu hiện ấy của Bác chính là biểu hiện của một con người có tính tự lập.Vậy em hiểu thế nào là tự lập*** | **I. Khám phá**  **1. Bạo lực gia đình -các hình thức và hậu quả**  **\*Thông tin**  **\* Kết luận:**  **a. Các hình thức**  **-** Các hành vi bạo lực thể chất: hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe và các hành vi khác cố ý gây tổn thất về thể chất của người khác.  - Các hành vi bạo lực tinh thần: lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, cô lập, xua đuổi và các hanh vi cố ý khác gây tổn thất về tinh thần người khác.  - Hành vi chiếm đoạt, hủy hoại gây tổn thất tài sản của người khác.  - Các hành vi bạo lực trực tuyến: nhắn tin, gọi điện, sử dụng hình ảnh cá nhân để uy hiếp, đe dọa, ép buộc người khác làm theo ý mình hoặc lăng mạ, bôi nhọ nhân phẩm người khác; ...  b. Hậu quả  - Bạo lực gia đình gây ra những hậu quả nghiêm trọng về thể xác và tinh thần đối với phụ nữ và tất cả các thành viên khác trong gia đình  - Bạo lực gia đình chống lại phụ nữ tác động tiêu cực đến lực lượng lao động và do đó cũng tác động đến các hoạt động kinh tế của nạn nhân bạo hành.  - Bạo lực gia đình đã chất thêm gánh nặng cho hệ thống giáo dục.  - Bạo lực gia đình còn chất thêm gánh năng lên vai các cơ quan tư pháp |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 2: Một số quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.**  ***a. Mục tiêu:***  **-**Nắm được một số quy định pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho đọc tình huống  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh: một số quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về một số quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và chuẩn kiến thức của GV.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 2:* Một số quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi, trò chơi,..**  *Gv yêu cầu học sinh chơi trò chơi: “Mảnh ghép hoàn hảo”*  ***\* Vòng chuyên sâu (7 phút)***  - Chia lớp ra làm 4 nhóm hoặc 8 nhóm:  **-** Yêu cầu các em ở mỗi nhóm đánh số 1,2,3, 4… (nếu 4 nhóm) hoặc 1,2,3,4,5,6,.7,8.. (nếu 8 nhóm)...  - Phát phiếu học tập số 1 & giao nhiệm vụ:  Nhóm I : Trường hợp 1  Nhóm 2 : Trường hợp 2  Nhóm 3 : Trường hợp 3  Nhóm 4 : Trường hợp 4  ***\* Vòng mảnh ghép (10 phút)***  **-** Tạo nhóm mới (các em số 1 tạo thành nhóm I mới, số 2 tạo thành nhóm II mới, số 3 tạo thành nhóm III mới & giao nhiệm vụ mới: ***Chia sẻ kết quả thảo luận ở vòng chuyên sâu:*** *Qua bốn trường hợp ở mục 1, em hãy cho biết ai vi phạm, ai là nạn nhân của hành vi vi phạm luật về phòng, chống bạo lực gia đình?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nghe hướng dẫn  - Từng HS chuẩn bị độc lập.  - Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  **\* Trò chơi : “Mảnh ghép hoàn hảo”(Kĩ thuật mảnh ghép)**  ***+ Vòng chuyên sâu***  **- Học sinh**:  + Làm việc cá nhân 2 phút, ghi kết quả ra phiếu cá nhân.  +Thảo luận nhóm 5 phút và ghi kết quả ra phiếu học tập nhóm (phần việc của nhóm mình làm).  **Giáo viên:** hướng dẫn học sinh thảo luận (nếu cần).  ***+ Vòng mảnh ghép (10 phút)***  **- Học sinh**:  + 3 phút đầu: Từng thành viên ở nhóm trình bày lại nội dung đã tìm hiểu ở vòng mảnh ghép.  + 7 phút tiếp: thảo luận, trao đổi để hoàn thành những nhiệm vụ còn lại.  **Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân  - Học sinh chơi trò chơi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn  -Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.  Các quy định khác của pháp luật Việt Nam về phòng chống bạo lực gia đình:  Người có hành vi bạo lực gia đình là người đã gây ra những tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại cho thành viên khác trong gia đình. Tại Điều 4 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình quy định rõ nghĩa vụ của họ, bao gồm:  1. Tôn trọng sự can thiệp hợp pháp của cộng đồng; chấm dứt ngay hành vi bạo lực.  2. Chấp hành quyết định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.  3. Kịp thời đưa nạn nhân đi cấp cứu, điều trị; chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình, trừ trường hợp nạn nhân từ chối.  4. Bồi thường thiệt hại cho nạn nhân bạo lực gia đình khi có yêu cầu và theo quy định của pháp luật. | **2. Một số quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.**  - Việc phòng, chống bạo lực gia đình được Nhà nước quy định trong Luật Phòng chống bạo lực gia đình và một số văn bản khác (Hiến pháp, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Trẻ em hiện hành,...). |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 3: Cách phòng, chống bạo lực gia đình.**  ***a. Mục tiêu:***  **Nắm được một số cách Phòng , chống bạo lực gia đình**  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh quan sát tranh  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh: hiểu được cách Phòng, chống bạo lực gia đình *.*    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS về một số cách phòng, chống bạo lực gia đình và chuẩn kiến thức của GV  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi với kĩ thuật hẹn hò.**  **- *Chia lớp ba nhóm. Mỗi bạn có một hình đồng hồ*.**  ***- Chọn hai người mà mình sẽ hẹn hò vào các khung giờ 3, 6, 9, 12. Ghi tên vào khung giờ.***  ***- Khi đến khung giờ, bạn phải tìm đối tác để trao đổi vấn đề mà mình biết.***  **Nhóm 1: Trước khi xảy ra bạo lực gia đình.**  **Nhóm 2: Trong khi xảy ra bạo lực gia đình.**  **Nhóm 3: Sau khi xảy ra bạo lực gia đình.**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời ghi ra phần giấy dành cho cá nhân.  +Thảo luận nhóm 2 phút và ghi kết quả ra phiếu học tập  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS cử đại diện lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc nhóm.  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **3, Cách phòng, chống bạo lực gia đình.**  **Một số việc làm để Phòng, chống bạo lực gia đình.**  Các cách phòng, chống bạo lực gia đình :  - *Để phòng tránh bạo lực gia đình:*  + Tôn trọng, bình đẳng, chia sẻ, yêu thương các thành viên trong gia đình; kiềm chế cảm xúc tiêu cực.  + Rời khỏi nơi có nguy cơ xảy ra bạo lực gia đình, nói với người đáng tin cậy để nhờ can thiệp.  + Không nên dùng lời nói, thái độ tích cực để tỏ thái độ thách thức, nhờ người khác can thiệp bằng cách thức tiêu cực.  *- Khi xảy ra bạo lực gia đình:*  + Cần bình tĩnh, kiềm chế cảm xúc, tìm đường thoát, chủ động nhờ người giúp đỡ.  + Không nên dùng lời nói, thái độ tiêu cực hoặc sử dụng hành vi bạo lực để đáp trả.  *- Để xử lí hậu quả của bạo lực gia đình:*  + Nên thông báo sự việc cho người thân, những người tin cậy.  + Nhờ sự trợ giúp từ bệnh viện, cơ sở tư vấn tâm lí, tổ hòa giải,...  + Không nên giấu giếm, bao che cho đối phương, tự tìm cách giải quyết bằng những biện pháp tiêu cực.  *- Cần phê phán, đấu tranh chống những hành vi bạo lực trong gia đình và cộng đồng.* |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập**  ***a. Mục tiêu:***  -HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần Khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.  - HS phát triển được năng lực tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.  ***b. Nội dung:***  - Học sinh khái quát kiến thức đã học bằng sơ đồ tư duy.  - Hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi ...    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **GV hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ tư duy kiến thức bài học.**  **- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập.**  ***? Bài tập 1: GV cho học sinh trả lời cá nhân.***  ***? Bài tập 2: Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận đôi.***  ***? Bài tập 3: GV cho học sinh chia sẻ cá nhân.***  ***? Bài tập 4: Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm tổ với trò chơi đóng vai để giải quyết vấn đề.***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành nhiệm vụ.  - Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **III. Luyện tập**  **1.Bài tập 1**  **2. Bài tập 2**  **4. Bài tập 4**  - Xử lí tình huống a) Nếu là chị H, em sẽ:  + Bày tỏ suy nghĩ, tâm sự của mình với bố mẹ; phân tích để bố mẹ hiểu được những hệ lụy của tục tảo hôn (kết hôn khi chưa đến độ tuổi quy định); khuyên bố mẹ từ bỏ ý định bắt mình nghỉ học.  + Nhờ sự can thiệp, giúp đỡ của thầy cô và những người lớn đáng tin cậy khác.  - Xử lí tình huống b) Nếu là bạn B, em sẽ:  + Khuyên người hàng xóm không nên thực hiện hành vi bạo lực gia đình.  + Nhờ mọi người xung quanh can thiệp hoặc gọi đến tổng đài bảo vệ trẻ em để nhờ sự trợ giúp khi thấy hành vi bạo lực gia đình.  - Xử lí tình huống c) Nếu là bạn C, em sẽ:  + Tâm sự với bố.  + Nhờ sự trợ giúp của những người thân đáng tin cậy (ông bà, mẹ ruột, các chú, bác,..) hoặc gọi đến tổng đài bảo vệ trẻ em để nhờ sự trợ giúp.  + Gọi điện đến cơ sở y tế để điều trị (trong trường hợp cần thiết).  - Xử lí tình huống d) Nếu là bạn T, em sẽ:  + Tâm sự với bác về những suy nghĩ của bản thân, mong bác không bắt mình phải lao động nặng nhọc nữa; hứa với bác: mình vẫn giúp bác những công việc phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe.  + Nhờ sự trợ giúp của những người thân đáng tin cậy (ông bà, mẹ ruột, các chú, bác,..) hoặc gọi đến tổng đài bảo vệ trẻ em để nhờ sự trợ giúp.  + Gọi điện đến cơ sở y tế để điều trị (trong trường hợp cần thiết). |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng**  ***a. Mục tiêu:***  - HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống  - Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bµi tập, câu hỏi tình huống thông qua trò chơi, hoạt động dự án..    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh thông qua hệ thông câu hỏi, trò chơi, hoạt động dự án ...**  **+Trò chơi đối mặt:** Tìm những câu ca dao tục ngữ, danh ngôn về tự lập  **+ Hoạt động dự án 1:** Thiết kế một áp phích với nội dung “Nói không với bạo lực gia đình”.  **+ Hoạt động dự án 2:**  Em hãy cùng các bạn trong nhóm  xây dựng và biểu diễn một tiểu phẩm về chủ đề "Phòng, chống bạo lực gia đình".  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Với hoạt động dự án: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện nhóm trình bày.  - Học sinh thảo luận, trao đổi,  + Lắng nghe, nghiên cứu, trao đổi, trình bày nếu còn thời gian  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần 23** *Ngày soạn: 09/ 02/ 2024*  **Tiết 23** *Ngày bắt đầu dạy: / 02 /2024*  **BÀI 8: LẬP KẾ HOẠCH CHI TIÊU**  Môn GDCD 8: 8A, 8B, 8C  Thời gian thực hiện: 03 tiết  TIẾT 1  **I.MỤC TIÊU**  **1. Kiến thức**  - Nhận biết được sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu.  **2. Năng lực**  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch chi tiêu.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến lập kế hoạch chi tiêu.  - Năng lực đặc thù:  + Năng lực phát triển bản thân: Lập được kế hoạch chi tiêu cá nhân phù hợp theo hướng dẫn; Thực hiện được kế hoạch chi tiêu đã đề ra.  + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn để của đời sống xã hội về lập kế hoạch chi tiêu; Bước đầu biết cách thu thập, xử lí thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về lập kế hoạch chi tiêu; Vận dụng các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống trong thực tiễn cuộc sống về lập kế hoạch chi tiêu.  **3. Phẩm chất**  - Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu.  - Chăm chỉ: Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí..  **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**  **1.Thiết bị dạy học**  **-**Ti vi, máy tính.  **2. Học liệu**  - SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 8;  - Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;  - Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;  **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  **1. Khởi động: 20’**  *1.1. Ổn định tổ chức*  *1.2. Kiểm tra*  **Câu 1:** Bạo lực gia đình thể hiện dưới mấy hình thức? Đó là những hình thức nào?  *1.3. Giới thiệu bài mới:*  *a. Mục tiêu:*Tạo tâm thế tích cực và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học  *b.Tổ chức thực hiện*  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Học sinh làm việc theo cá nhân, các học sinh cùng suy nghĩ và thực hiện yêu cầu sách giáo khoa đặt ra:  *Giả sử em được mẹ đưa cho 150.000 đồng để mua thức ăn cho cả nhà trong một ngày. Em hãy nêu phương án thực hiện nhiệm vụ này và giải thích vì sao em chọn như vậy?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên gọi từ một đến hai HS lên chia sẻ, các HS khác nhận xét về câu trả lời của bạn  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên yêu cầu một số học sinh trình bày việc chuẩn bị của bản thân mình  - Học sinh khác chủ động tìm hiểu, góp ý, bổ sung hoàn thiện.  *- Với nhiệm vụ mẹ giao, em sẽ thực hiện theo phương án sau:*  *+ Xác định số bữa ăn cần nấu (1 bữa trưa/ tối? hay cả 2 bữa trưa và tối?)*  *+ Xác định số lượng thành viên tham dự bữa ăn.*  *+ Tham khảo giá cả một số loại thực phẩm (thịt, cá, rau xanh,…)*  *+ Lên thực đơn cho bữa ăn và cân nhắc số lượng thực phẩm sẽ mua.*  ***- Giải thích:****cần phải tính toán và cân đối chi tiêu sao cho lượng thức ăn mua vừa đủ với số tiền mà mẹ đã đưa*  **Bước 4:****Kết luận, nhận định**  *-* Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh.  **Gv nhấn mạnh:**  Trong cuộc sống chúng ta luôn phải tính toán chi tiêu sao cho hợp lý, phù hợp với thu nhập, thực hiện được tiết kiệm để tổ chức cuộc sống của bản thân, gia đình ổn định và phát triển.  **2. Hình thành kiến thức mới: 20’**  *a. Mục tiêu:*HS nhận biết được sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu.  *b. Tổ chức thực hiện:*   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | **Hoạt động tìm hiểu: Sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - HS làm việc theo nhóm, đọc các thông tin trong sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi:  *\*\*\*+ Việc bạn Phương chi tiêu tuỳ tiện đã dẫn đến khó khăn gì trong cuộc sống? Nếu mẹ không có đủ tiền để đưa thêm thi điều gì sẽ xảy ra?*  *+ Em hãy dự đoán nhũng khó khăn có thể xảy ra nếu Phương tiếp tục chi tiêu như vậy?*  *+ Em hãy nêu lí do cần phải lập kế hoạch chi tiêu?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh đọc thông tin.  - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra  - Học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.  *+ Việc chi tiêu tuỳ tiện của bạn Phương đã dẫn đến sinh hoạt của gia đình bạn bị đảo lộn: những thứ cần thiết như rau thịt, cá,... bị thiếu và mới 5 ngày bạn đã chi hết tiền.*  *+ Nếu mẹ không có đủ tiền để đưa thêm thì sẽ bất ổn trong sinh hoạt gia đình, có thể phải vay mượn tiền để đi chợ.*  *+ Nếu vẫn tiếp tục chi tiêu không có kế hoạch sẽ dẫn đến những vấn đề: nợ nhiều hơn, không đảm bảo sức khoẻ cho các thành viên trong gia đình, không có khoản tiền dự phòng cho nhũng lúc cần thiết, không tiết kiệm được tiền để đầu tư, mua sắm những vật dụng thiết yếu trong gia đình, đi du lịch, thực hiện những kế hoạch khác,...*  *+ Lập kế hoạch chi tiêu giúp cân bằng tài chính, tránh những khoản chi không cần thiết, thực hiện được tiết kiệm, góp phần tạo dựng cuộc sống ổn định, ấm no và không ngừng phát triển.*  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm rõ vai trò của lập kế hoạch chi tiêu đối với mỗi cá nhân và gia đình  Lập kế hoạch chi tiêu giúp cân bằng được tài chính, tránh những khoản chi tiêu không cần thiết, thực hiện được tiết kiệm, góp phần tạo dựng cuộc sống ổn định, ấm no. | **1. Sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu**  Kế hoạch chi tiêu xác định những khoản chi tiêu dựa trên những nguồn lực hiện có để thực hiện những mục tiêu tài chính của cá nhân, gia đình  Lập kế hoạch chi tiêu giúp cân bằng được tài chính, tránh những khoản chi tiêu không cần thiết, thực hiện được tiết kiệm, góp phần tạo dựng cuộc sống ổn định, ấm no. |   **3. Luyện tập: 3’**  **Luyện tập 1:**Em tán thành hay không tán thành với những ý kiến dưới đây? Vì sao?  *a. Mục tiêu:*Củng cố tri thức vừa khám phá; Rèn luyện kĩ năng xử lí tình huống; Liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân với những vấn đề liên quan đến lập kế hoạch chi tiêu.  **b. Tổ chức thực hiện**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Học sinh làm việc cá nhân, cùng suy nghĩ, đưa ra các ý kiến để lý giải cho từng trường hợp cụ thể  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân  - Ghi ý kiến của mình vào vở, có thể trao đổi cặp đôi cùng các bạn bên cạnh để hoàn thiện câu trả lời  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung.  + Ý kiến a: Không tán thành vì lập kế hoạch chi tiêu trước hết thường hướng đến mục tiêu cân đối thu chi.  + Ý kiến b: Tán thành vì việc lập kế hoạch chi tiêu để đạt nhiều mục tiêu khác nhau nhưng trước hết phải đảm bảo các khoản chi thiết yếu để đảm bảo cuộc sống.  + Ý kiến c: Không tán thành vì ai cũng cần lập kế hoạch chi tiêu. Tạo được thói quen chi tiêu có kế hoạch thì mới tránh được việc chi tiêu tuỳ tiện.  **Bước 4:** **Kết luận, nhận định:**  *-* Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để học sinh hiểu được vai trò của việc lập kế hoạch chi tiêu  **4. Vận dụng: 2’**  **Câu 1**: Em hãy lập và thực hiện kế hoạch để khắc phục thói quen chi tiêu chưa hợp lí.  *a. Mục tiêu:* HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới  *b. Tổ chức thực hiện:*  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ về đánh giá bản thân mình trong việc thực hiện chi tiêu để từ đó lập và thực hiện kế hoạch để khắc phục thói quen chi tiêu chưa hợp lý  *-* Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu được các bước lập kế hoạch chi tiêu cá nhân.  - Hs hoàn thành bài tập tại nhà và báo cáo tiết học sau.  **\* Dặn dò:**  -Học hiểu nội dung bài học.  - Hoàn thành bài tập.  - Chuẩn bị nội dung tiếp theo của bài.  **……………………………………………………………………………………….**  Tuần 24 Ngày soạn: 20/02/2024  Tiết 24 Ngày bắt đầu dạy: /02/2024  **BÀI 8: LẬP KẾ HOẠCH CHI TIÊU ( Tiết 2)**  Môn GDCD 8: 8A, 8B, 8C  **I. MỤC TIÊU**  **1. Kiến thức**  - Nêu được cách lập kế hoạch chi tiêu.  **2. Năng lực**  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch chi tiêu.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến lập kế hoạch chi tiêu.  - Năng lực đặc thù:  + Năng lực phát triển bản thân: Lập được kế hoạch chi tiêu cá nhân phù hợp theo hướng dẫn; Thực hiện được kế hoạch chi tiêu đã đề ra.  + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn để của đời sống xã hội về lập kế hoạch chi tiêu; Bước đầu biết cách thu thập, xử lí thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về lập kế hoạch chi tiêu; Vận dụng các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống trong thực tiễn cuộc sống về lập kế hoạch chi tiêu.  **3. Phẩm chất**  - Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu.  - Chăm chỉ: Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí..  **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**  **1. Thiết bị dạy học**  **-** Ti vi, máy tính.  2. Học liệu  - SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 8;  - Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;  **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  **1. Khởi động: 8’**  *a.Mục tiêu:*Tạo tâm thế tích cực và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới. Bước đầu nhận diện được một số biểu hiện của việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân  **b. Tổ chức thực hiện**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Học sinh làm việc theo cá nhân, các học sinh cùng suy nghĩ và thực hiện yêu cầu sách giáo khoa đặt ra:  *Giả định mỗi tuần em nhận được 50.000 đồng tiền tiêu vặt. Em sẽ chi tiêu cho những khoản nào? Theo em, làm thế nào để chi tiêu hiệu quả số tiền đó?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên gọi từ một đến hai HS lên chia sẻ, các HS khác nhận xét về câu trả lời của bạn  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên yêu cầu một số học sinh trình bày việc chuẩn bị của bản thân mình  - Học sinh khác chủ động tìm hiểu, góp ý, bổ sung hoàn thiện.  *- Nếu mỗi tuần em nhận được 50.000 đồng, em sẽ chi tiêu số tiền đó vào các việc sau: + Mua sách, vở, đồ dùng học tập (khi cần thiết).*  *+ Tiết kiệm một khoản tiền nhỏ để mua quà tặng người thân, bạn bè vào những dịp đặc biệt (ví dụ: sinh nhật,…).*  *+ Dùng một khoản nhỏ để phục vụ nhu cầu giải trí (ví dụ: mua đồ chơi/ truyện tranh,…)*  *- Để chi tiêu hiệu quả số tiền đó, em cần phải:*  *+ Thiết lập được kế hoạch chi tiêu phù hợp*  *+ Rèn luyện những thói quen chi tiêu hợp lí*  *+ Giữ thái độ quyết tâm thực hiện kế hoạch chi tiêu đã đề ra.*  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  *-* Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh  **Gv nhấn mạnh:**  Trong cuộc sống, có những người chỉ tiêu không có kế hoạch, không cần đổi được thu, chi, thậm chỉ rơi vào tình trạng nợ nàn. Vì thế, lập kế hoạch chỉ tiêu là việc làm cần thiết giúp mỗi người kiểm soát được thu, chi, chủ động trong việc thực hiện các dự định của bạn thân trong hiện tại và tương lai.  **2. Hình thành kiến thức mới: 25’**  *a. Mục tiêu:*HS nêu được cách lập kế hoạch chi tiêu  *b. Tổ chức thực hiện*   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và Hs** | **Nội dung cần đạt** | | **Hoạt động tìm hiểu: Cách lập kế hoạch chi tiêu**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - HS làm việc theo nhóm, nghiên cứu tình huống trong sách giáo khoa đưa ra về việc lập kế hoạch chi tiêu của bạn Phương và bạn Thủy từ đó trả lời câu hỏi sau  *\*\*\*a) Em hãy nêu các bước và những điều cần chú ý khi lập kế hoạch chi tiêu.*  *\*\*\*b) Hãy lập một kế hoạch chi tiêu cho bản thân và chia sẻ cách lập kế hoạch đó.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh đọc thông tin.  - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra  - Các học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm rõ các quy định của pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình  **Gv nhấn mạnh:**  - Chi tiêu phải có mục đích cụ thể, rõ ràng.  - Lập kế hoạch chi tiêu cần bám sát thực tế, dựa trên nguồn lực hiện có của bản thân. Cần thiết lập những nguyên tắc chi - tiêu đúng đắn, khoa học và phù hợp. Cần hình thành và rèn luyện những thói quen chi tiêu hợp lí.Thái độ quyết tâm, nghiêm túc khi thực hiện kế hoạch. | **2. Cách lập kế hoạch chi tiêu**  + Bước 1: Xác định mục tiêu và thời hạn thực hiện dựa trên nguồn lực hiện có.  + Bước 2: Xác định các khoản cần chi.  + Bước 3: Thiết lập quy tắc thu, chi.  + Bước 4: Thực hiện kế hoạch chi tiêu.  + Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch chi tiêu. |   **3. Luyện tập: 10’**  **Câu hỏi 2:**Thói quen chi tiêu dưới đây hợp lí hay chưa hợp lí? Vì sao?  *a. Mục tiêu:*Rèn luyện kĩ năng xử lí tình huống; Liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân với những vấn đề liên quan đến lập kế hoạch chi tiêu.  *b.Tổ chức thực hiện*  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân, đọc suy nghĩ và đưa ra quan điểm của bản thân cho từng tình huống.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh làm việc theo theo cá nhân.  - Hoàn thành bài viết theo yêu cầu để chia sẻ trước lớp.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung.  - Trường hợp a: Đây là thói quen chi tiêu hợp lí vì khi số tiền có hạn, việc xếp thứ tự ưu tiên những thứ cần mua sẽ đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng ở mức tốt nhất có thể.  - Trường hợp b: Đây là hành vi chi tiêu hợp lí vì sẽ tính được có thể mua tất cả những thứ đó với số tiền được chi hay không. Nếu không, sẽ có căn cứ để lựa chọn nên mua nhũng gì cần thiết cho phù hợp.  - Trường hợp c: Đây là hành vi chi tiêu hợp lí vì như vậy sẽ mua được đúng và đủ những thứ cần thiết, tránh mua tuỳ tiện.  - Trường hợp d: Đây là thói quen chi tiêu hợp lí vì như vậy sẽ đảm bảo mua được hàng với chi phí ít nhất có thể.  - Trường hợp e: Đây là hành vi chi tiêu hợp lí vì như vậy luôn đảm bảo những nhu cầu thực sự cẩn thiết, tránh chi tiêu tuỳ tiện, lãng phí.  -Trường hợp g: Đây là hành vi chi tiêu không hợp lí vi nếu chỉ mua đồ đắt tiền sẽ rất tốn tiền, nhiều khi không phù hợp với số tiền mình đang có.  - Trường hợp h: Đây là hành vi chi tiêu không hợp lí vi những đồ có giá rẻ nhất nhiều khi có chất lượng kém, không an toàn cho sức khoẻ (nhất là khi mua đồ ăn, thức uống,...).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  *-* Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để hiểu rõ được sự cần thiết phải nâng cao nhận thức về phòng chống bạo lực gia đình.  **Câu hỏi 3:**Em hãy đọc các trường hợp và thực hiện yêu cầu:  *a.Mục tiêu:*HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống liên quan đến việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân  *b. Tổ chức thực hiện*  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi, sau đó mời đại diện một đến hai nhóm trình bày ý kiến của mình đối với từng trường hợp. Đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung, cuối cùng GV nhận xét và kết luận:  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh cùng nhau làm việc theo theo nhóm, đọc tình huống, liên hệ thực tế và đưa ra câu trả lời cho từng tình huống.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh đưa ra quan điểm của mình đối với từng tình huống và có những kiến nghị phù hợp.  -Trường hợp a: Đây là tình huống giải quyết bài toán chi tiêu sao cho phù hợp với điểu kiện hoàn cảnh cụ thể, giải quyết được hài hoà các mối quan hệ trong đời sống:  + Đồng ý chi 400.000 đ để mua vé tham gia vui chơi, nếu số tiền còn lại 600.000 đ vẫn thực hiện được những dự định chi tiêu khác như mua quà biếu bà, sách, áo và góp qũy từ thiện.  + Nếu phần còn lại quá ít, ảnh hưởng đến những dự định chi tiêu đã đề ra, em có thể đề nghị các bạn chơi những trò chơi khác không phải chi nhiều tiền như vậy, có thể chỉ là 200.000 đ để các bạn vẫn vui.  -Trường hợp b: Đây là một tình huống giải quyết bài toán chi tiêu. Vấn đề là 200.000 đ mẹ cho để mua sách học tiếng Anh - một khoản thiết yếu. Nếu quyết định mua áo len thì số tiền còn lại là 50.000 đ không đủ để mua sách, do đó không nên mua. Nếu muốn mua, phải lên kế hoạch tiết kiệm, kiếm thêm,... khi đủ tiền thì mới thực hiện, nếu không sẽ vi phạm nguyên tắc chi vượt quá nguồn thu.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  *-* Giáo viên tổng hợp khái quát để học sinh hiểu được vai trò của việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân cụ thể.  **4.Vận dụng: 2’**  **Câu 2:** Em hãy viết bài chia sẻ về một thói quen chi tiêu hợp lí mà em tâm đắc.  *a. Mục tiêu:* HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới  *b.Tổ chức thực hiện*  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ về đánh giá bản thân mình trong việc thực hiện chi tiêu để từ đó lập viết về một thói quen chi tiêu mà mình tâm đắc nhất. Bài viết cần thể hiện rõ quan điểm cá nhân về việc chi tiêu đó, cũng như những lợi ích mang lại.  *-* Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn và tích cực rèn luyện kỹ năng chi tiêu hợp lý.  **\* Dặn dò:**  - Học hiểu nội dung bài học.  - Hoàn thành bài tập.  - Chuẩn bị nội dung: Thực hành lập kế hoạch chi tiêu (Tiết 3)  ……………………………………………………………………………….  ***Thái Tân, ngày 22 tháng 02 năm 2024***  **Kí duyệt**  **Hoàng Thị Hiếu**  Tuần 25 Ngày soạn: 26/02/2024  Tiết 25 Ngày bắt đầu dạy: /  **BÀI 8: LẬP KẾ HOẠCH CHI TIÊU (Tiếp)**  Môn GDCD 8: 8A, 8B  **I. MỤC TIÊU**  **1. Kiến thức**  - Nêu được yêu cầu cơ bản khi lập kế hoạch chi tiêu.  - Thực hành: Xây dựng và lập kế hoạch chi tiêu cho bản thân.  **2. Năng lực**  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch chi tiêu.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến lập kế hoạch chi tiêu.  - Năng lực đặc thù:  + Năng lực phát triển bản thân: Lập được kế hoạch chi tiêu cá nhân phù hợp theo hướng dẫn; Thực hiện được kế hoạch chi tiêu đã đề ra.  + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn để của đời sống xã hội về lập kế hoạch chi tiêu; Bước đầu biết cách thu thập, xử lí thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về lập kế hoạch chi tiêu; Vận dụng các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống trong thực tiễn cuộc sống về lập kế hoạch chi tiêu.  **3. Phẩm chất**  - Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu.  - Chăm chỉ: Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí..  **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**  **1.Thiết bị dạy học**  -Ti vi, máy tính.  **2. Học liệu**  -SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 8;  -Tranh/ảnh, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;  **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  **1. Khởi động: 8’**  *1.1. Ổn định tổ chức*  *1.2. Kiểm tra bài cũ*  *1.3. Giới thiệu bài mới*  *a. Mục tiêu:*Tạo tâm thế tích cực và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới. Bước đầu nhận diện được một số biểu hiện của việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân  *b.Tổ chức thực hiện*  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Học sinh làm việc theo cá nhân, các học sinh cùng suy nghĩ và thực hiện yêu cầu sách giáo khoa đặt ra:  *Em hãy quan sát hình ảnh sau và trả lời câu hỏi.*  *- Hình ảnh chiếc xô bị thủng làm cho em liên tưởng đến điều gì trong quản lí chi tiêu?*  *- Em đã quản lí tốt tiêu của mình chưa? Vì sao?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên gọi từ một đến hai HS lên chia sẻ, các HS khác nhận xét về câu trả lời của bạn  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên yêu cầu một số học sinh trình bày việc chuẩn bị của bản thân mình  - Các học sinh khác chủ động tìm hiểu, góp ý, bổ sung hoàn thiện.  - Hình ảnh chiếc xô bị thủng làm cho em liên tưởng đến việc: nếu không quản lí chi tiêu tốt thì chúng ta dễ rơi vào tình trạng thất thoát tài chính, nghèo đói.  - Em chưa quản lí tốt tiêu của mình. Vì: em chưa biết cách lập kế hoạch chi tiêu hiệu quả.  **Bước 4:****Kết luận, nhận định**  *-* Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh  **Gv nhấn mạnh:**  Quản lý tài chính cá nhân là một kỹ năng sống quan trọng cần được rèn luyện ngay từ khi còn nhỏ. Lập kế hoạch chi tiêu là yêu cầu không thể thiếu trong quản lý tài chính cá nhân. Việc lập lế hoạch chi tiêu hợp lý sẽ giúp chúng ta tiết kiệm tiền và sử dụng tiền hiệu quả, đạt được sự tự do tài chính.  **2. Hình thành kiến thức mới: 15’**  *a. Mục tiêu:*HS nêu được những **yêu cầu cơ bản khi lập kế hoạch chi tiêu**  *b.Tổ chức thực hiện*   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của Gv và HS** | **Nội dung cần đạt** | | **Hoạt động: Tìm hiểu yêu cầu cơ bản khi lập kế hoạch chi tiêu:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - HS làm việc theo nhóm, đọc các thông tin mà giáo viên đưa ra về các cách chi tiêu cụ thể và trả lời câu hỏi sau  *Em hãy chọn cách chi tiêu phù hợp với bản thân và giải thích vì sao.*  ***Liệt kê những yêu cầu cơ bản khi lập kế hoạch chi tiêu***  *Em hãy nêu những thói quen chi tiêu hợp lí mà em biết.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh đọc thông tin.  - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra  - Các học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.  **Chọn cách chi tiêu phù hợp với bản thân và giải thích**  + Cách chi tiêu phù hợp với bản thân em là: chi tiêu theo nguyên tắc 6 chiếc lọ.  + Vì: việc phân chia nguồn tiền thành 6 khoản nhỏ, mỗi khoản tương ứng với những mục đích chi tiêu khác nhau, như: nhu cầu thiết yếu; đầu tư; tiết kiệm; hưởng thụ; giáo dục, thiện nguyện,… rất phù hợp và thiết thực trong cuộc sống. Mặt khác, trong quá trình thực hiện, em cũng có thể linh động, điều chỉnh tỉ lệ giữa các khoản tiền sao cho phù hợp với hoàn cảnh cụ thể.  **Nêu những thói quen chi tiêu hợp lí mà em biết**  + Xác định đúng nhu cầu sử dụng. Chỉ mua những thứ thật sự cần thiết và trong khả năng chi trả của bản thân.  + Luôn theo dõi các khoản chi - tiêu để kịp thời phát hiện những khoản chi không hợp lí, từ đó có hành động điều chỉnh cho phù hợp.  + Tiết kiệm trước, chi tiêu sau.  + Chỉ vay tiền khi thực sự cần và phải trả đúng hạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét  Gv nhấn mạnh:  Học sinh phải rèn luyện những thói quen chi tiêu tốt và lập được kế hoạch chi tiêu cho cá nhân một cách phù hợp. Ngoài ra, cần giúp đỡ người thân, bạn bè lập kế hoạch chi tiêu hợp lí trong khả năng của mình.. | **3. Những yêu cầu cơ bản khi lập kế hoạch chi tiêu**  + Chi tiêu phải có mục đích cụ thể, rõ ràng.  + Lập kế hoạch chi tiêu cần bám sát thực tế, dựa trên nguồn lực hiện có của bản thân.  + Cần thiết lập những nguyên tắc chi - tiêu đúng đắn, khoa học và phù hợp.  + Cần hình thành và rèn luyện những thói quen chi tiêu hợp lí.  + Thái độ quyết tâm, nghiêm túc khi thực hiện kế hoạch. |   **3. Luyện tập: 20’**  **Câu hỏi 4:**Thực hành lập kế hoạch chi tiêu  *a. Mục tiêu:*HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống thấy những tầm quan trọng cũng như những lưu ý cần thiết khi lập kế hoạch chi tiêu cá nhân.  *b.Tổ chức thực hiện*  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - HS làm việc nhóm, cùng trao đổi để đi đến thống nhất đưa ra quan điểm cho yêu cầu đặt ra  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh làm việc theo nhóm  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên mời một số học sinh chia sẻ bài viết của mình  **Bước 4:Kết luận, nhận định**  *-* Giáo viên căn cứ vào kết quả làm việc của học sinh để có đánh giá và định hướng học sinh có kỹ năng lập kế hoạch chi tiêu cá nhân  **Câu hỏi 5:**Em hãy kể những thói quen chi tiêu của mình và cho biết thói quen chi tiêu nào chưa hợp lí. Giải thích vì sao.  *a. Mục tiêu:*HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống thấy những tầm quan trọng cũng như những lưu ý cần thiết khi lập kế hoạch chi tiêu cá nhân.  *b. Tổ chức thực hiện*  **Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ**  **Câu hỏi 5:**Em hãy kể những thói quen chi tiêu của mình và cho biết thói quen chi tiêu nào chưa hợp lí. Giải thích vì sao.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc cá nhân, suy nghĩ và thực hiện yêu cầu đặt ra, có thể trao đổi với các thành viên trong gia đình để hoàn thiện câu trả lời  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên mời một số học sinh chia sẻ bài viết của mình  - **Những thói quen chi tiêu của em:**  + Liệt kê những thứ cần mua trước khi đi mua sắm.  + Xác định thứ tự ưu tiên những thứ cần mua.  + Chỉ mua những thứ trong khả năng chi trả của bản thân.  + Khảo giá những loại đồ muốn mua ở vài nơi để lựa chọn nơi nào có đồ cùng chất lượng nhưng giá rẻ hơn thì mua.  - **Nhận xét:** đây đều là những thói quen chi tiêu hợp lí. Vì: những thói quen này giúp em: cân đối tài chính; tránh mua những thứ không cần thiết, vượt quá khả năng chi trả.  **Bước 4:** **Kết luận, nhận định**  *-* Giáo viên căn cứ vào kết quả làm việc của học sinh để có đánh giá và định hướng học sinh có kỹ năng lập kế hoạch chi tiêu cá nhân  **4. Vận dụng: 2’**  **Câu 2:** Em hãy sưu tầm công cụ ứng dụng giúp chi tiêu hợp lí và chia sẻ với các bạn trong lớp.  *a. Mục tiêu:*HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới  *b.Tổ chức thực hiện*  - HS làm việc cá nhân, chủ động tìm hiểu qua các phương tiện thông tin một cách phù hợp để biết được các ứng dụng, công cụ chi tiêu hợp lý từ đó chia sẻ với mọi người  - Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian để học sinh chia sẻ trước lớp  *-* Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn và tích cực rèn luyện kỹ năng chi tiêu hợp lý  **\* Dặn dò:**  -Học hiểu nội dung.  - Hoàn thành bài tập.  …………………………………………………………………………………….. |  |

**Tuần 26** *Ngày soạn: 06/03/2024*

**Tiết 26** *Ngày bắt đầu dạy: / 03 /* **2024**

**BÀI 9. PHÒNG NGỪA TAI NẠN VŨ KHÍ, CHÁY, NỔ VÀ**

**CÁC CHẤT ĐỘC HẠI**

Môn GDCD 8: 8A, 8B

Thời gian thực hiện: 04 tiết

**Tiết 1**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Kể được tên một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại; nhận diện được một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có thói quen tự bảo vệ bản thân, tuyên truyền vận động mọi người cùng nâng cao cảnh giác đề phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống, tham gia các hoạt động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại trong đời sống thực tiễn.

**3. Phẩm chất**

- Có trách nhiệm trong phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Nhân ái: Trân trọng danh dự, sức khoẻ của mình và người khác; không đồng tình với các hành vi sử dụng vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Thiết bị dạy học**

- Tivi, máy tính.

**2. Học liệu**

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học.

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 8;

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Khởi động: 7’**

*1.1. Ổn định tổ chức*

*1.2. Giới thiệu bài mới:*

*a. Mục tiêu: Tạo* tâm thế tích cực và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới.

*b. Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- Học sinh làm việc theo nhóm, quan sát các hình ảnh trong sách giáo khoa đưa ra và thực hiện yêu cầu:

*Hãy kể về một vụ tai nạn vũ khí, cháy, nổ, các chất độc hại mà em biết và nêu những việc nên làm để phòng, tránh tai nạn đó.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Giáo viên gọi từ một đến hai HS lên chia sẻ, các HS khác nhận xét về câu trả lời của bạn.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên yêu cầu một số học sinh trình bày việc chuẩn bị của bản thân mình

- Các học sinh khác chủ động tìm hiểu, góp ý, bổ sung hoàn thiện.

- Một số vụ tai nạn vũ khí, cháy, nổ, các chất độc hại mà em biết:

+ Cháy quán Karaoke An Phú ở Bình Dương (tháng 9/2022) khiến 32 người thiệt mạng

+ Ngộ độc thực phẩm tại trường Ischool Nha Trang (tháng 11/2022) khiến 665 học sinh phải nhập viên, trong đó có 1 trường hợp học sinh tử vong.

+ Nổ do cưa bom tại khu đô thị Văn Phú (Hà Đông) vào tháng 3/2016 khiến 4 người tử vong.

- Những việc nên làm để phòng, tránh tai nạn vũ khí, cháy, nổ, các chất độc hại:

+ Tự giác tìm hiểu, nâng cao nhận thức và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

+ Tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, bạn bè và mọi người xung quanh thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

*-* Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

**Gv nhấn mạnh:**

Tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại luôn là nỗi ám ảnh đối với con người vì nó gây ra những tổn thất to lớn cho cá nhân, gia đình và toàn xã hội. Do đó, mỗi chúng ta cần chủ động tìm hiểu, nâng cao nhận thức cho bản thân về tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại đồng thời có thái độ, hành vi tích cực trong cuộc sống góp phần phòng ngừa các loại tai nạn nguy hiểm này.

**2. Hình thành kiến thức mới: 25’**

*a. Mục tiêu:*HS nêu tên một số loại tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại, biết p**hân loại, nguy cơ, hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.**

*b. Tổ chức thực hiện*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - HS làm việc theo nhóm, đọc trường hợp 1,2,3, quan sát các bức tranh và thông tin trong mỗi bức tranh đưa ra và trả lời câu hỏi  *\*\*\*a) Các thông tin, trường hợp trên đề cập đến những loại tai nạn nào? Theo em, còn có những loại tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại nào khác?*  *b) Hành vi của một số nhân vật trong các bức tranh trên có nguy cơ dẫn đến những tai nạn gì? Hãy kể thêm một số nguy cơ khác mà em biết.*  *c) Trong các thông tin, trường hợp trên, tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại đã gây ra những hậu quả gì? Hãy kể thêm một số hậu quả khác do tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại gây ra.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh đọc thông tin.  - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra  - Các học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.  - Các loại tai nạn được phản ánh trong những đoạn thông tin trên:  + Thông tin 1: Tai nạn cháy, nổ do chập điện  + Thông tin 2: Tai nạn nổ do hoạt động cưa bom  + Thông tin 3: Tai nạn ngộ độc thực phẩm  - Những loại tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại khác:  + Cháy nổ ro hoạt động: rà phá bom, mìn,…  + Cháy, nổ do: dò rỉ khí ga; nắng nóng kéo dài; sét đánh hoặc do để những vật liệu dễ cháy gần nguồn nhiệt.  + Tai nạn do tự chế tạo pháo, súng hoặc cất giấu vũ khí trong nhà.  + Ngộ độ thủy ngân;  + Ngộ độc thực phẩm do chế biến và bảo quản thực phẩm sai cách.  - Nguy cơ tai nạn trong các bức tranh:  + Tranh số 1: sử dụng điện thoại, thiết bị điện tử tại trạm đổ xăng, dầu => nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ.  + Tranh 2: tự chế súng để săn bắt thú rừng => nguy cơ dẫn đến: nổ, ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của bản thân cùng những người xung quanh.  - Một số nguy cơ khác:  + Cháy nổ ro hoạt động: rà phá bom, mìn,…; dò rỉ khí ga; nắng nóng kéo dài; sét đánh hoặc do để những vật liệu dễ cháy gần nguồn nhiệt.  + Tai nạn do tự chế tạo pháo hoặc cất giấu vũ khí trong nhà.  Hậu quả từ tai nạn do: vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại gây ra:  + Ảnh hưởng đến sức khỏe (thể chất, tinh thần) thậm chí là tính mạng của các cá nhân.  + Thiệt hại tài sản, kinh tế của các cá nhân, gia đình và xã hội  + Gây ra tình trạng ô nhiễm môi trường.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm rõ các hiểm họa cũng như hậu quả to lớn do tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại gây ra  Tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại để lại hậu quả: Ảnh hưởng đến sức khoẻ thiệt hại tài sản gia đình, cá nhân, xã hội; ô nhiễm môi trường; chết người: ... | **1. Phân loại, nguy cơ, hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.**  - Một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ, các chất độc hại, như:  + Thiết bị điện quá tải;  + Rò rỉ khí ga;  + Thiết bị điện kém chất lượng;  + Nắng nóng kéo dài;  + Nguyên vật liệu xây dựng dễ cháy;  + Trang, thiết bị phòng cháy, chữa cháy không đảm bảo;  + Chế biến, bảo quản thực phẩm sai cách;  + Cất giấu vũ khí trong nhà;  + Sấm sét khi mưa giông,...  b. Hậu quả  - Tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại để lại hậu quả:  + Ảnh hưởng đến sức khỏe thiệt hại tài sản gia đình, cá nhân, xã hội;  + Ô nhiễm môi trường;  + Chết người;... |

**3. Luyện tập: 10’**

**Luyện tập 1:**Em tán thành hay không tán thành với những ý kiến dưới đây? Vì sao?

*a. Mục tiêu****:*** HS củng cố kiến thức đã học thông qua thực hành xử lí tình huống cụ thể có liên quan đến nội dung bài học, có ý thức tự **phòng, ngừa tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại** một cách phù hợp.

*b.Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân

- Các học sinh cùng suy nghĩ và đưa ra ý kiến của bản thân về từng trường hợp cụ thể

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân

- Ghi ý kiến của mình vào vở, có thể trao đổi cặp đôi cùng các bạn bên cạnh để hoàn thiện câu trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung

**- Ý kiến a)**Không đồng tình. Vì: bất cứ ai cũng có thể gặp phải tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**- Ý kiến b)**Không đồng tình. Vì: Phòng cháy, chữa cháy là trách nhiệm của mọi công dân, cơ quan, tổ chức và xã hội.

**- Ý kiến c)**Đồng tình. Vì: các tai nạn hóa chất độc hại có thể gây ra những ảnh hưởng lâu dài và phức tạp đối với sức khỏe của con người. Ảnh hưởng của hóa chất độc hại không dừng lại ở một thế hệ, mà có thể để lại di chứng ở nhiều thế hệ. Ví dụ: ở Việt Nam, chiến tranh đã qua đi hàng chục năm, những di chứng, ảnh hưởng của chất độc màu da cam vẫn còn để lại, gây đau khổ cho nhiều người.

**- Ý kiến d)**Đồng tình. Vì: tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của đất nước, xã hội và môi trường sinh thái. Do đó, thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại cũng là hành động góp phần bảo vệ và phát triển đất nước.

**Bước 4:** **Kết luận, nhận định**

*-* Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để học sinh hiểu được các hình thức **phòng, ngừa tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại** một cách phù hợp.

**Câu hỏi 2:**Theo em, các trường hợp sau tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại như thế nào?

*a.Mục tiêu:*HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống liên quan đến **phòng, ngừa tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.**

*b.Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- HS làm việc cá nhân, đọc suy nghĩ và đưa ra quan điểm của bản thân cho từng tình huống.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh làm việc theo theo cá nhân.

- Hoàn thành bài viết theo yêu cầu để chia sẻ trước lớp.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung.

**- Trường hợp a)** Mọi người đều được phép tàng trữ, sử dụng vũ khí => tiềm ẩn nguy cơ nổ hoặc các đối tượng xấu sử dụng vũ khí để xâm phạm sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác.

**- Trường hợp b)** Tàng trữ thuốc pháo, thuốc nổ trong nhà => tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn cháy, nổ.

**- Trường hợp c)** Sử dụng mọi hoá chất trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm => tiềm ẩn nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm.

**- Trường hợp d)** Không tắt quạt điện, ti vi khi ra khỏi nhà => tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn cháy, nổ (do cháy, chập điện).

**Bước 4: Kết luận, nhận đinh**

*-* Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để hiểu rõ được sự cần thiết phải nâng cao nhận thức về **phòng, ngừa tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại**.

**4.Vận dụng: 03’**

**Vận dụng 1:**Em hãy viết một đoạn văn về tầm quan trọng của việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ, các chất độc hại và chia sẻ với các bạn trong lớp.

*a. Mục tiêu:*HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới

*b.Tổ chức thực hiện*

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩa và hoàn thành bài viết

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ

*-* Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu được và nâng cao ý thức phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**\* Dặn dò:**

-Học hiểu nội dung bài học.

- Hoàn thành bài tập.

- Chuẩn bị nội dung tiếp theo .

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 27**  **Tiết 27** | **Ngày soạn: 5/03/2024**  **Ngày bắt đầu dạy: /03/2024** |

**KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**I MỤC TIÊU:**

***1. Về kiến thức***

Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong nửa đầu học kỳ 2 gồm các bài và chủ đề sau

Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình

Bài 8: Lập kế oạch chi tiêu

***2. Năng lực cần hướng tới*** :

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.

- Năng lực đặc thù:

*Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được một số biểu hiện của bạo lực học gia đình, quy định của pháp luật về phòng chống bạo lựcgia đình; Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực gia đình

*Năng lực nhận thức bản thân:* Bước đầu biết quản lí tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân.

- Bước đầu biết lập kế hoạch chi tiêu của bản thân.

- Bước đầu biết tạo nguồn thu nhập của cá nhân.

**3. Phẩm chất:**

- Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết cao

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

**II Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Hoạt động chuẩn bị:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

*- Học sinh tiếp nhận làm bài KT*

**\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**

*- Học sinh làm bài Kt vào giấy*

**2.Hoạt động kiểm tra**

- Kiểm tra tập trung tại lớp

- Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận theo tỷ lệ ( 30TN/70TL)

*-* Kiểm tra theo ma trận và đặc tả

- Số lượng đề kiểm tra: 2 đề ( đề 1 và đề 2)

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

I.II**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Số câu** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TL** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| 1 | **Giáo dục kĩ năng sống** | 1. Phòng, chống bạo lực gia đình | 6c |  |  |  | 1/2 câu | 1 câu | 6 câu | 1.5 câu | **5.0** |
| 2 | **Giáo dục kinh tế** | 2.Lập kế hoạch chi tiêu | 6c |  |  | 1 câu |  | 1/2 câu | 6 câu | 1.5 câu | **5.0** |
| ***Tổng*** | | | 12 |  |  | 1 | 1/2 | 1.5 | 12 | 3 | 10 |
| **Tỉ lệ %** | | | 30 | | 40 | | 20 | 10 | 30 | 70 | 100 |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | **100%** | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA :**

| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục kĩ năng sống** | 2. Phòng, chống bạo lực gia đình | **Nhận biết**: - Kể được các hình thức bạo lực gia đình phổ biến.  - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.  **Thông hiểu**: - Phân tích được tác hại của hành vi bạo lực gia đình đối với cá nhân, gia đình và xã hội. - Trình bày được cách phòng, chống bạo lực gia đình.  **Vận dụng thấp:**  **-** Phê phán các hành vi bạo lực trong gia đình và cộng đồng | 2TN |  | 1TL |  |
| **3** | **Giáo dục kinh tế** | Lập kế hoạch chi tiêu | **Nhận biết**: Nêu được sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu.  **Thông hiểu:** Trình bày được cách lập kế hoạch chi tiêu.  **Vận dụng**: - Lập được kế hoạch chi tiêu. - Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí.  **Vận dụng cao:** Thực hiện được kế hoạch chi tiêu hợp lí của bản thân. | 4TN | 1/2TL | 1/2TL |  |
| **Tổng** | | |  | **12** | **1** | **1.5** | **0.5** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***20*** | ***20*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**ĐỀ 1**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm)**

***Hãy chọn chữ cái trước phương án trả lời đúng và ghi vào giấy kiểm tra***

**Câu 1**: Có mấy bước để lập kế hoạch chi tiêu hợp lí dưới đây?

A. 3 bước. B. 5 bước. C. 4 bước. D. 6 bước

**Câu 2**: Lập kế hoạch chi tiêu hợp lí có ý nghĩa nào dưới đây?

A. Giúp cân bằng tài chính. B. Không tiết kiệm được nhiều tiền.

C. Khó có cuộc sống ổn định. D. Thêm các khoản chi phí không cần thiết.

**Câu 3**: Cách thực hiện kế hoạch chi tiêu nào dưới đây chưa hợp lí?

A. Lập danh sách các mục cần chi trong tháng.

B. Dù dịch bệnh vẫn chi tiêu như trước kia.

C. Điều chỉnh kế hoạch chi tiêu theo nguồn thu.

D. Tiết kiệm để thực hiện kế hoạch dài hạn

**Câu 4:** Không có kế hoạch chi tiêu chúng ta dễ rơi vào tình trạng nào dưới đây?

A. Có cuộc sống ổn định. B. Thu không đủ bù chi.

C. Thực hiện được tiết kiệm. D. Cân bằng được tài chính.

**Câu 5:** Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

A. Giúp mỗi cá nhân có thể định hướng tương lai.

B. Giúp mỗi người quản lý tiền một cách hiệu quả.

C. Phân bổ tiền phù hợp và đạt được các mục tiêu tài chính.

D. Giúp con người vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.

**Câu 6:** Lập kế hoạch chi tiêu hợp lý giúp con người

A. lo sợ vì mọi thứ ngoài tầm kiểm soát.

B. khó khăn thực hiện mục tiêu tài chính.

C. không chủ động được biến cố xảy ra trong cuộc sống.

D. dễ dàng quản lý tiền bạc và kiểm soát chi tiêu hiệu quả.

**Câu 7**: Theo quy định của pháp luật, hành vi bạo lực gia đình không bao gồm việc làm nào dưới đây?

A. Hành hạ, ngược đãi. B. Lăng mạ, chì chiết.

C. Quan tâm, chăm sóc. D. Đánh đập, đe doạ.

**Câu 8**: Có những hình thức bạo lực gia đình phổ biến nào sau đây?

A. Bạo lực về tinh thần, sắc tộc, tình dục, thể chất.

B. Bạo lực về thể chất, tinh thần, kinh tế, tình dục.

C. Bạo lực về thể chất, tôn giáo, tình dục, kinh tế.

D. Bạo lực về thể chất, kinh tế, tinh thần, màu da.

**Câu 9**: Đâu không phải là một hình thức bạo lực gia đình phổ biến dưới đây?

A. Bạo lực về thể chất. B. Bạo lực về tinh thần.

C. Bạo lực về sắc tộc. D. Bạo lực về tình dục.

**Câu 10**: Theo quy định của pháp luật, hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

A. Kích động, xúi giục người khác thực hiện bạo lực gia đình.

B. Tôn trọng, bình đẳng, chia sẻ với những người thân yêu.

C. Kiềm chế cảm xúc tiêu cực, xây dựng gia đình đoàn kết.

D. Bày tỏ thái độ yêu thương những người thân trong gia đình.

**Câu 11**: Khi có dấu hiệu mình sắp bị bạo lực gia đình, trẻ em không nên làm điều nào dưới đây?

A. Chạy sang nhà hàng xóm nhờ giúp đỡ.

B. Gọi điện thoại cho công an (số 113).

C. Để mặc cho người thân đánh đập mình.

D. Hô hoán lớn để ngưới khác cứu giúp.

**Câu 12:** Đâu không phải là cách phòng, chống khi bạo lực gia đình xảy ra dưới đây?

A. Bình tĩnh, kiềm chế cảm xúc.

B. Chủ động nhờ người giúp đỡ.

C. Không dùng lời nói tiêu cực.

D. Sử dụng hành vi bạo lực đáp trả.

**PHẦN II: TỰ LUẬN (7.0 điểm)**

**Câu 1. (2.0 điểm)**

a. Hãy trình bày cách lập một kế hoạch chi tiêu cá nhân.

b. Kể lại 1 việc em đã làm thể hiện chi tiêu hợp lí và có kế hoạch.

**Câu 2. (3.0 điểm)**. Để phòng, tránh bạo lực gia đình mọi thành viên trong gia đình cần làm gì?

**Câu 3. (2.0 điểm)**. Cho tình huống sau: Bạn B có thói quen mua hàng chỉ với mục đích được bạn bè để ý hoặc để thể hiện bản thân là người biết cách tiêu tiền. Bạn C khuyên bạn B không nên chỉ tiêu như vậy, nhưng bạn B gạt đi và cho rằng mình đã có kế hoạch chi tiêu hợp lí và chi tiêu là phải theo cảm xúc, chỉ cần mình thích và vui là được.

Câu hỏi: a. Em thấy kế hoạch chi tiêu của bạn B đã hợp lí chưa? Giải thích ngắn gọn.

b. Nếu là bạn C, em sẽ tiếp tục khuyên bạn B như thế nào?

**ĐÁP ÁN- HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm)**

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | B | A | A | B | D | D | C | B | C | A | C | D |

**PHẦN II: TỰ LUẬN (7.0 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1  (2.0 điểm) | a | Các bước để lập một kế hoạch chi tiêu gồm:  Bước 1: Xác định mục tiêu tài chính và thời gian thực hiện dựa trên nguồn lực hiện có.  Bước 2: Xác định các khoản chi cần thiết và ưu tiên.  Bước 3: Thiết lập quy tắc thu, chi và tiết kiệm.  Bước 4: Thực hiện kế hoạch chi tiêu theo đúng quy tắc đã thiết lập.  Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch chi tiêu cho phù hợp. | 0.25  0.25  0.25  0.25 |
| b | Kể lại 1 việc em đã làm thể hiện chi tiêu hợp lí và có kế hoạch.  Học sinh kể được 1 việc bản thân đã làm thể hiện chi tiêu hợp lí và có kế hoạch trong đời sống của cá nhân các em thì đánh giá cho điểm (GV căn cứ vào bài làm cụ thể của HS để đánh giá cho phù hợp). | 1.0 |
| Câu 2  ( 3.0 điểm) |  | Để phòng, tránh bạo lực gia đình mọi thành viên trong gia đình cần:  - Tôn trọng, bình đẳng, chia sẻ, yêu thương các thành viên trong gia đình  - Kiềm chế cảm xúc tiêu cực  - Rời khỏi nơi có nguy cơ xảy ra bạo lực gia đình  - Nói với người đáng tin cậy để nhờ can thiệp  - Không nên có thái độ, lời nói tiêu cực thách thức,  - Nhờ người khác can thiệp bằng cách tiêu cực | 0.5  0.5  0.5  0.5  0.5  0.5 |
| Câu 3  ( 2.0 điểm) | a | - Em thấy kế hoạch chi tiêu của bạn B chưa hợp lí.  - Giải thích:  + Bạn B có thói quen mua hàng chỉ với mục đích được bạn bè để ý hoặc để thể hiện bản thân là người biết cách tiêu tiền đó không phải là chi tiêu có kế hoạch hợp lí.  + Bạn B cho rằng chi tiêu là phải theo cảm xúc, chỉ cần mình thích và vui là được đó là cách chi tiêu nguy hiểm, có thể dẫn đến trắng tay hoặc nợ nần bất cứ lúc nào,... | 0.5  0.25  0.25 |
| b | Nếu là bạn C, em sẽ tiếp tục khuyên bạn B như sau:  - Bạn nên lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chi tiêu hợp lí hơn.  - Liệt kê những thứ cần mua trước khi đi mua sắm và cần thực hiện tiết kiệm cho các mục tiêu dài hạn. .…  (HS có thể có cách giải quyết khác, nếu hợp lí vẫn đánh giá) | 0.5  0.5 |

**ĐỀ 2**

### PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm). Khoanh tròn vào chữ cái trước phương án đúng.

### Câu 1: Hành vi cố ý của các thành viên trong gia đình gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với các thành viên khác trong gia đình là hành vi

**A.** Bạo lực giới. **B.** Bạo lực gia đình.

**C.** Bạo lực học đường. **D.** Bạo lực xã hội.

**Câu 2:** Hành vi ngược đãi, đánh đập các thành viên khác trong gia đình làm tổn thương tới sức khỏe, tính mạng của họ là hình thức bạo lực gia đình về

**A.** Tinh thần. **B.** Thể chất. **C.** Kinh tế. **D.** Tình dục.

**Câu 3:** Khi các thành viên trong gia đình có những hành vi xâm phạm tới các quyền lợi kinh tế của các thành viên khác trong gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình về

**A.** Tinh thần. **B.** Thể chất. **C.** Kinh tế. **D.** Tình dục.

**Câu 4:** Hành vi làm tổn thương tới danh dự của các thành viên trong gia đình là một trong những hình thức bạo lực gia đình về

**A.** Tinh thần. **B.** Thể chất. **C.** Tình dục. **D.** Kinh tế.

**Câu 5:** Bạo lực gia đình về mặt thể chất thể hiện ở hành vi nào dưới đây đối với các thành viên trong gia đình?

**A.** Ngược đãi thân thể. **B.** Xúc phạm danh dự.

**C.** Chiếm đoạt tài sản. **D.** Cưỡng ép sinh con.

**Câu 6:** Bạo lực gia đình về mặt tình dục thể hiện ở hành vi nào dưới đây đối với các thành viên trong gia đình?

**A.** Ngược đãi thân thể. **B.** Xúc phạm danh dự.

**C.** Chiếm đoạt tài sản. **D.** Cưỡng ép sinh con.

**Câu 7:** Bản danh sách mà trong đó liệt kê các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là

**A.** Kế hoạch chi tiêu. **B.** Kế hoạch rèn luyện.

**C.** Kế hoạch hội thảo. **D.** Kế hoạch học tập.

**Câu 8:** Tập hợp những hành động sử dụng tiền một cách phù hợp và hiệu quả, là nội dung của khái niệm nào sau đây?

**A.** Kế hoạch chi tiêu. **B.** Quản lí tiền hiệu quả.

**C.** Kế hoạch tài chính. **D.** Mục tiêu tài chính.

**Câu 9:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

**A.** Giúp mỗi cá nhân có thể định hướng tương lai.

**B.** Giúp mỗi người quản lý tiền một cách hiệu quả.

**C.** Giúp con người vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.

**D.** Phân bổ tiền phù hợp và đạt được các mục tiêu tài chính.

**Câu 10:** Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân **không** mang lại ý nghĩa nào sau đây?

**A.** Cân bằng được tài chính. **B.** Chi tiêu những khoản không cần thiết.

**C.** Thực hiện được tiết kiệm. **D.** Tạo dựng cuộc sống ổn định, ấm no.

**Câu 11:** Ý kiến nào dưới đây **không** đúng khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?

**A.** Kế hoạch chi tiêu cần cụ thể và thực hiện nghiêm túc.

**B.** Những người giàu có thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.

**C.** Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta phân bổ tiền phù hợp.

**D.** Cần rèn luyện kĩ năng quản lí tài chính ngay từ khi còn nhỏ.

**Câu 12:** Ý kiến nào dưới đây **không** đúng khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?

**A.** Kế hoạch chi tiêu cần cụ thể và thực hiện nghiêm túc.

**B.** Những người giàu có thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.

**C.** Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta phân bổ tiền phù hợp.

**D.** Cần rèn luyện kĩ năng quản lí tài chính ngay từ khi còn nhỏ.

**PHẦN II: TỰ LUẬN (7.0 điểm):**

### Câu 1 (3.0 điểm): Hãy trình bày các bước lập kế hoạch chi tiêu.

### Câu 2 (3.0 điểm):

**Tình huống 3.** Bạn H nhiều lần chứng kiến bác P (hàng xóm của nhà bạn H) ngược đãi người mẹ chồng đã già yếu. Bác P nhiều lần đánh đập, mắng nhiếc cụ bà vì cho rằng cụ ấy là gánh nặng của gia đình.

a. Em có suy nghĩ gì về việc làm của bác hàng xóm nhà bạn H?

b. Nếu là H, chứng kiến cảnh đó, em sẽ làm gì?

### Câu 3 (1.0 điểm): Bố mẹ cho T tiền để mua đồ dùng học tập và ăn sáng nhưng T mua quà vặt và các đồ dùng không cần thiết. Vẫn chưa thoả mãn nhu cầu của mình, T còn hỏi vay tiền bạn thân là S để mua thêm những thứ đồ xa xỉ.

*a. Em hãy nhận xét thói quen chi tiêu của T*

*b.Nếu là T, em sẽ chi tiêu như thế nào?*

*--------------------Hết------------------------*

**Phần I: TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm): Mỗi ý đúng 0.25 điểm.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | B | B | C | A | A | D | A | A | C | B | B | B |

**Phần II: TỰ LUẬN (7.0 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1 (3.0 điểm)** | - Lập kế hoạch chi tiêu gồm 5 bước  Bước 1: Xác định mục tiêu và thời hạn thực hiện dựa trên nguồn lực hiện có.  Bước 2: Xác định các khoản cần chi  Bước 3: Thiết lập quy tắc thu, chi  Bước 4: Thực hiện kế hoạch chi tiêu  Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch chi tiêu. | *0.5*  *0.5*  *0.5*  *0.5*  *0.5*  *0.5* |
| **2 (3.0 điểm)** | a. HS đưa được nhận xét mang tính phê phán người hàng xóm trong tình huống.  b. Nếu là em, em sẽ sang can ngăn bác P, nếu cần thiết sẽ gọi cơ quan chức năng, hàng xóm sang để giúp/ giải quyết vụ việc bạo lực. | *1.5*  *0.5*  *1.0* |
| **3 (1.0 điểm)** | - Thói quen chi tiêu của T là chưa hợp lí, lãng phí tiền vào những mặt hàng không thiết yếu.  - Nếu là T em sẽ lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chi tiêu; rèn luyện cho mình những thói quen chi tiêu hợp lí hơn, ví dụ như:  + Liệt kê những thứ cần mua trước khi đi mua sắm; từ đó xác định thứ tự ưu tiên những thứ cần mua.  + Chỉ mua những thứ cần thiết và trong khả năng chi trả của bản thân. | *0.5*  *0.5* |

**3- Hoạt động vận dụng:**

**-** Gv thu bài, kiểm bài, nhận xét ý thức thái độ và sự chuẩn bị ôn tập cho kiểm tra.

- Về nhà làm lại phần tự luận vào vở.

- Nhắc HS tiết sau học tiếp bài 9 Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.

…………………………………………………………………………………

*Thái Tân, ngày tháng 3 năm 2024*

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 28**  **Tiết 28** | **Ngày soạn: 18/03/2024**  **Ngày bắt đầu dạy: /03/2024** |

**BÀI 9**

**PHÒNG NGỪA TAI NẠN VŨ KHÍ, CHÁY, NỔ**

**VÀ CÁC CHẤT ĐỘC HẠI (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau tiết học này, HS sẽ:

- Biết được một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Trình bày được trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Thực hiện được việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Nhắc nhở, tuyên truyền người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

2. **Năng lực**

***Năng lực chung:***

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

- *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận diện được một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại. Thực hiện được việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại đồng thời nhắc nhở, tuyên truyền người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- *Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội:* Tìm hiểu, phân tích được một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống, tham gia các hoạt động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại trong đời sống thực tiễn.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Thiết bị dạy học:**

- Máy tính, máy chiếu, bài giảng powerpoint,... (nếu có).

**2.Học liệu:**

- Giáo án, SHS, SGV, SBT Giáo dục công dân 8.

- Một số câu chuyện, bài báo, hình ảnh về tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG 5 p**  **a)Mục tiêu:**Khai thác vốn sống, trải nghiệm của HS về tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  **b)Nội dung:**  - GV yêu cầu HS ? Các loại tai nạn vũ khí cháy nổ và chất độc hại?  - GV dẫn dắt HS vào bài học.  **c)Sản phẩm:**Câu trả lời của HS nguy cơ và hậu quả cảu tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  **d)Tổ chức thực hiện:**  HS trả lời cá nhân. HS khác nhận xét. Gv chốt như nội dung tiết học trước. | |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC 25 p**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 2. Tìm hiểu một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vụ khí, cháy, nổ và các chất độc hại**  **a)Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vụ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  **b)Nội dung:**  - GV chia nhóm, hướng dẫn HS đọc 5 thông tin SHS tr.54, 55 và trả lời câu hỏi.  - GV cùng HS rút ra kết luận về một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vụ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  **c)Sản phẩm:**Câu trả lời của HS về một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vụ khí, cháy, nổ và các chất độc hại và chuẩn kiến thức của GV.  **d)Tổ chức thực hiện:** | |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm cùng thực hiện 1 nhiệm vụ) và yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ:  *+****Nhóm 1, 2****: Dựa vào thông tin pháp luật, em hãy chỉ ra các chủ thể trong thông tin, trường hợp 2, 3 đã thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại như thế nào?*  *+****Nhóm 3, 4****: Dựa vào thông tin pháp luật, em hãy chỉ ra các chủ thể trong thông tin, trường hợp 4, 5 đã thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại như thế nào?*  **Bước 2: HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SHS, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện từng nhóm trả lời câu hỏi:  *+****Nhóm 1, 2****:*  ●       *Thông tin 2: Anh D đã thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại bằng việc từ chối và khuyên anh X không nên tự quấn pháo chơi khi được anh X rủ cùng mua vật liệu về nhà làm.*  ●       *Thông tin 3: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang đã thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại bằng việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam 10 đối tượng trong đường dây chế tạo, tàng trữ, mua bán vũ khí, công cụ hỗ trợ quy mô lớn trên địa bàn tỉnh và thu giữ các tang vật có liên quan.*  + ***Nhóm 3, 4****:*  ●       *Thông tin 4: ông B đã thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn, cháy, nổ và các chất độc hại bằng việc cùng người thân dậy sớm tự sơ chế nguyên liệu cho hàng ăn của mình, từ chối không nghe theo lời khuyên của hàng xóm dùng hóa chất để làm sạch các nguyên liệu là nội tạng động vật.*  ●       *Thông tin 5: Anh Q đã thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại bằng việc chủ động cùng mọi người dập lửa, gọi cứu hỏa và nhắc nhở mọi người nhường đường, dọn dẹp chướng ngại vật để xe cứu hỏa dễ dàng tiến vào chữa cháy.*  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án.  ? Em còn biết những quy định nào khác của PL về phòng chống tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại không?  - GV giới thiệu thêm một số quy định khác của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại:  *+ Cấm vận chuyển trái phép vũ khí, vật liệu nổ ra, vào lãnh thổ Việt Nam.*  *+ Cấm trao đổi, cho, tặng, gửi, mượn, cho thuê, thuê vũ khí, vật liệu nổ.*  *+ Cấm nghiên cứu chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép pháo hoa, thuốc pháo*  - GV chuyển sang nội dung mới. | **2. Tìm hiểu một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vụ khí, cháy, nổ và các chất độc hại**  *- Pháp luật Việt Nam quy định:*  + Cấm tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng trái phép các loại vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và các chất độc hại khác.  + Chỉ những cơ quan, tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao nhiệm vụ và cho phép mới được giữ, chuyện chở và sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và chất độc hại.  + Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo quản, chuyên chở và sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và chất độc hại phải được huấn luyện về chuyên môn, có đủ phương tiện cần thiết và luôn tuân thủ quy định về an toàn. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP 10 p**

**a) Mục tiêu*.*** HS củng cố kiến thức đã học thông qua thực hành xử lí tình huống cụ thể có liên quan đến nội dung bài học.

**b) Nội dung.** Học sinh làm việc cá nhân, cùng suy nghĩ, đưa ra các ý kiến để lý giải cho trường hợp cụ thể

**c) Sản phẩm.** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Gv hỏi: Em có suy nghĩ gì khi Tết vừa rồi có 1 số HS mua thuốc pháo về tự chế gây tai nạn cho chính minh?

HS trả lời cá nhân, HS khác nhận xét

Gv chốt: hành vi đó của HS là vi phạm PL, gây tai nạn cho chính mình…

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG 5p**

***a. Mục tiêu:*** HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

***b. Nội dung:*** Học sinh thực hiện bài tập này ở nhà dưới sự hướng dẫn của giáo viên về cách giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp thông qua hoạt động dự án.

***c. Sản phẩm:*** Phần dự án của học sinh.

***d. Tổ chức thực hiện:***

Em hãy cùng các bạn của mình thiết kế theo nhóm sản phẩm tuyên truyền về phòng chống tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại. Nộp cho Gv trước tiết học của tuần sau.

HS làm theo yêu cầu của Gv và nộp đúng hạn.

……………………………………………………………………………………

***Thái Tân, ngày 21 tháng 03 năm 2024***

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 29**  **Tiết 29** | **Ngày soạn: 24/03/2024**  **Ngày bắt đàu dạy: / /2024** |

**BÀI 9**

**PHÒNG NGỪA TAI NẠN VŨ KHÍ, CHÁY, NỔ**

**VÀ CÁC CHẤT ĐỘC HẠI**

**(tiết 3)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết được một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Trình bày được trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Thực hiện được việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Nhắc nhở, tuyên truyền người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**2.** **Năng lực**

***Năng lực chung:***

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

- *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận diện được một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại. Thực hiện được việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại đồng thời nhắc nhở, tuyên truyền người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- *Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội:* Tìm hiểu, phân tích được một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống, tham gia các hoạt động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại trong đời sống thực tiễn.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Thiết bị dạy học:**

- Máy tính, ti vi…

**2.Học liệu:**

- Giáo án, SHS, SGV, SBT Giáo dục công dân 8.

- Một số câu chuyện, bài báo, hình ảnh về tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG 7p**  **a)Mục tiêu:**Khai thác vốn sống, trải nghiệm của HS về tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  **b)Nội dung:**  Nêu những quy định của Pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất đôc hại  - GV dẫn dắt HS vào bài học.  **c)Sản phẩm:**Câu trả lời của HS về quy định của Pháp luật như nội dung tiết học trước.  Gv nhận xét sản phẩm vận dụng đã giao cho HS: Em hãy cùng các bạn của mình thiết kế theo nhóm sản phẩm tuyên truyền về phòng chống tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại.  **d)Tổ chức thực hiện:**  HS trả lời cá nhân câu hỏi kiểm tra bài cũ.   * Gv nhận xét chung sản phẩm của HS về hình thức và nội dung. * Gv chốt và chuyển ý dẫ dắt nội dung tiết 3. | |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC 26p (Tiếp)**  **Hoạt động 3. Tìm hiểu trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại**  **a)Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  **b)Nội dung:**  - GV chia nhóm, quan sát các bức tranh SHS tr.56 và trả lời câu hỏi.  - GV cùng HS rút ra kết luận về trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  **c)Sản phẩm:**Câu trả lời của HS về trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại và chuẩn kiến thức của GV.  **d)Tổ chức thực hiện:** | |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm (2 nhóm cùng thực hiện 1 nhiệm vụ) và yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ:  *+****Nhóm 1, 2****: Quan sát các bức tranh và trả lời câu hỏi a: Em hãy cho biết những nhân vật trong bức tranh đã làm gì để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.*  *+****Nhóm 3, 4****: Quan sát các bức tranh và trả lời câu hỏi b: Em hãy chỉ ra trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.*  *+****Nhóm 5, 6****: Quan sát các bức tranh và trả lời câu hỏi c: Nêu những việc em cần làm để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại?*  **Bước 2: HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SHS, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện từng nhóm trả lời câu hỏi:  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **3. Tìm hiểu trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại**  *- Trách nhiệm của công dân:*  + Tự giác tìm hiểu, nâng cao nhận thức và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  + Tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, bạn bè và mọi người xung quanh thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  + Tố cáo những hành vi vi phạm hoặc xúi giục người khác vi phạm các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP 7p**  **a) Mục tiêu*.*** HS củng cố kiến thức đã học thông qua thực hành xử lí tình huống cụ thể có liên quan đến nội dung bài học, có ý thức biết giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc một cách phù hợp với lứa tuổi.  **b) Nội dung.** Học sinh làm việc cá nhân, cùng suy nghĩ, đưa ra các ý kiến để lý giải cho từng trường hợp cụ thể  **c) Sản phẩm.** Câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện:** | |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân  - Các học sinh cùng suy nghĩ và đưa ra ý kiến của bản thân về từng trường hợp cụ thể.  **\* Bài tập 1:** Em tán thành hay không tán thành với những ý kiến dưới dây? Vì sao?  a) Chỉ có những người thiếu hiểu biết mới gặp phải tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  b) Phòng cháy, chữa cháy là trách nhiệm riêng của lực lượng cứu hỏa.  c) Các tai nạn hóa chất độc hại có thể để lại những hậu quả xấu với những thế hệ sau.  d) Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại là góp phần bảo vệ và phát triển đất nước.  **Bước 2: HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin SHS và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS trả lời câu hỏi:  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **II. Luyện tập**  **Bài tập 1:**    Tán thành ý kiến 1,3,4. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG 5p**  ***a. Mục tiêu:*** HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.  ***b. Nội dung:*** Học sinh thực hiện bài tập này ở nhà dưới sự hướng dẫn của giáo viên về cách giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp thông qua hoạt động dự án.  ***c. Sản phẩm:*** Phần dự án của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **Gv dùng Bài tập 2 làm BT vận dụng:**  Theo em, các trường hợp sau tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại như thế nào?  a) Mọi người đều được tàng trữ, sử dụng vũ khí.  b) Tàng trữ thuốc pháo, thuốc nổ trong nhà.  c) Sử dụng mọi hóa chất trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm.  d) Không tắt quạt, điện, tivi khi ra khỏi nhà.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh về nhà làm bài tập theo yêu cầu của giáo viên. (thời gian: 01 tuần)  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - GV lựa chọn một vài bài viết, kế hoạch chia sẻ cho cả lớp cùng nghe vào tiết sau.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét về quá tình thực hiện nhiệm vụ của HS, tuyên dương và cho điểm những HS có làm bài tốt. | **Bài tập 2:** |

\*Gv hướng dẫn HS chuẩn bị các bài tập còn lại để học tiết sau.

…………………………………………………………………………………..

***Thái Tân, ngày 28 tháng 03 năm 2024***

***Kí duyệt***

**Hoàng Thị Hiếu**

**Tuần 30** Ngày soạn: 01/04/2024

**Tiết 30** Ngày bắt đầu dạy;

**BÀI 9. PHÒNG NGỪA TAI NẠN VŨ KHÍ,**

**CHÁY, NỔ VÀ CÁC CHẤT ĐỘC HẠI ( tiếp)**

Môn GDCD 8: 8A, 8B, 8C, 8D

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Thực hiện được những việc làm để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có thói quen tự bảo vệ bản thân, tuyên truyền vận động mọi người cùng nâng cao cảnh giác đề phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống, tham gia các hoạt động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại trong đời sống thực tiễn.

**3. Phẩm chất**

- Có trách nhiệm trong phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- Nhân ái: Trân trọng danh dự, sức khoẻ của mình và người khác; không đồng tình với các hành vi sử dụng vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

**-** Ti vi, máy tính.

2. Học liệu

-SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 8;

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Khởi động: 8’**

*1.1. Ổn định tổ chức*

*1.2. Kiểm tra bài cũ*

*1.3 Giới thiệu bài mới*

**a. Mục tiêu*:*** Tạo tâm thế tích cực và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới.

*b. Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

HS làm việc theo nhóm, cùng nhau suy nghĩ ý tưởng và tiến hành thực hiện ý tưởng một cách phù hợp

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS làm việc theo nhóm, cùng nhau suy nghĩ ý tưởng và tiến hành thực hiện ý tưởng một cách phù hợp

*Em hãy thiết kế tờ gấp có nội dung quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại để tuyên truyền cho các bạn học sinh trong trường của mình.*

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

*-* Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu được và nâng cao ý thức phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**Gv nhấn mạnh:**

Tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại luôn là nỗi ám ảnh đối với con người vì nó gây ra những tổn thất to lớn cho cá nhân, gia đình và toàn xã hội. Do đó, mỗi chúng ta cần chủ động tìm hiểu, nâng cao nhận thức cho bản thân về tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại đồng thời có thái độ, hành vi tích cực trong cuộc sống góp phần phòng ngừa các loại tai nạn nguy hiểm này.

**2. Hình thành kiến thức mới: 25’**

**Nội dung 4: Tìm hiểu nội dung: Thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại**

*a. Mục tiêu:*Học sinh nêu được **những việc cần làm để phòng, ngừa tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.**

*b.Tổ chức thực hiện*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân, đọc tình huông sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi  - HS làm việc cá nhân, đọc tình huôngs sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi  Trường hợp 1  *Anh T và anh K đã thực hiện việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ, như thế nào?*  Trường hợp 2  *Anh D đã thực hiện việc phòng ngừa tai nạn phòng cháy chữa cháy tại gia đình như thế nào?*  Trường hợp 3  *Gia đình bạn B thực hiện việc phòng ngừa tai nạn các chất độc hại như thế nào?*  Trường hợp 4  *Là học sinh, em có thể làm gì để nhắc nhở người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại?*  **Bước 2:Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh cùng nhau đọc thông tin và thảo luận.  - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo thảo luận**  - Giáo viên gọi một số học sinh đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra qua việc trả lời câu hỏi  - Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. **Trường hợp 1**  - Khi phát hiện hành vi rà phá bom mìn của anh K, anh T đã:  + Giải thích cho anh K hiểu nguy cơ và hậu quả của hành động rà phá bom mìn.  + Yêu cầu anh K chấm dứt hành động trên và ngay lập tức báo cho chính quyền địa phương.  - Sau khi nghe anh T phân tích, anh K đã ý thức được hành động của mình và đồng ý thực hiện theo lời khuyên của anh T.  => Như vậy, hành động của anh T và anh K là đúng, phù hợp với các quy định của pháp luật về phóng chống tai nạn cháy nổ, vũ khí.  **Trường hợp 2**  - Anh D và gia đình đã tự trang bị cho mình nhiều trang thiết bị, công cụ hỗ trợ việc phòng cháy, chữa cháy và nhiều kĩ năng thoát hiểm, thoát nạn trong đám cháy.  => Như vậy, hành động của anh D và gia đình là đúng, phù hợp với các quy định của pháp luật về phóng chống tai nạn cháy nổ. Chúng ta nên khuyến khích và học tập theo hành động này  **Trường hợp 3**  - Gia đình bạn B đã từ chối việc sử dụng hóa chất độc hại trong chế biến thực phẩm; đồng thời cảnh báo nguy hiểm cho mọi người xung quanh cùng biết.  => Như vậy, hành động của gia đình bạn B là đúng, phù hợp với các quy định của pháp luật về phóng chống tai nạn do hóa chất độc hại. Chúng ta nên khuyến khích và học tập theo hành động này.  **Trường hợp 4**  - Để nhắc nhở người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại, em cần:  + Tư vấn, giải thích cho người thân và bạn bè hiểu rõ những nguy cơ và hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  + Khuyên mọi người nên tìm hiểu thêm các quy định của pháp luật và trang bị thêm những kiến thức, kĩ năng để phòng, chống tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét  - Giáo viên chốt kiến thức giúp học sinh biết được cách **phòng, ngừa tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.** | **4. Thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại**  + Đối với tai nạn bom, mìn: Không cửa, đục, mở tháo chốt.  + Đối với tai nạn phòng cháy, chữa cháy: Trang bị các phương tiện chữa cháy, kiểm tra, khắc phục kịp thời nguy cơ cháy, nổ.  + Đối với tai nạn ngộ độc thực phẩm: Thực hiện việc ăn chín, uống sôi, vệ sinh sạch sẽ, không sử dụng phẩm màu, hoá chất, phụ gia độc hại trong bảo quản, sản xuất và chế biến thực phẩm.  - Học sinh phải tích cực phòng ngừa và chủ động nhắc nhở, tuyên truyền người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. |

**3. Luyện tập: 10’**

**Câu hỏi 5:**Em đã thực hiện việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại như thế nào? Đối với những việc thực hiện chưa tốt, hãy nêu cách khắc phục theo bảng gợi ý dưới đây:

*a. Mục tiêu:*HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống thấy những cách ứng xử phù hợp khi gặp **tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại**

*b.Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

HS làm việc nhóm, cùng trao đổi để đi đến thống nhất đưa ra quan điểm cho yêu cầu đặt ra.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩa và hoàn thành bảng gợi ý

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên mời các nhóm nhận xét về cách xử lý của các nhóm

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

*-* Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để học sinh hiểu được thấy những cách ứng xử phù hợp khi gặp **tai nạn, vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại**

**4.Vận dụng: 2’**

**Câu 2:** Em hãy chia sẻ những việc làm của bản thân trong phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại theo quy định của pháp luật.

*a. Mục tiêu***:** HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới

*b.Tổ chức thực hiện*

**-** HS làm cá nhân, suy nghĩ và chia sẻ những việc làm của bản thân trong phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại theo quy định của pháp luật

- HS làm cá nhân, suy nghĩ và chia sẻ những việc làm của bản thân trong phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại theo quy định của pháp luật

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ trước lớp

*-* Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn và tích cực tham gia phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

**\* Dặn dò:**

- Học hiểu nội dung bài học.

- Hoàn thành bài tập.

- Chuẩn bị nội dung bài tiếp theo.

**…………………………………………………………………………………………..**

**Tuần 31 Ngày soạn: 09/04/2024**

**Tiết 31 Ngày bắt đầu dạy: /04/2024**

**BÀI 10. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN**

Môn GDCD 8: 8A, 8B

Thời gian thực hiện: 3 tiết

TIẾT 1

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Phân tích được tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến quyền, nghĩa vụ lao động của công dân.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được thái độ, hành vi lao động của bản thân trong đời sống thực tế; Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch khắc phục, cải thiện những điểm chưa tốt, chưa phù hợp trong lao động của bản thân.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số hiện tượng về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thúc đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống trong thực tiễn có liên quan đến quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đinh, trường, lớp và cộng đồng phù hợp với lứa tuổi

- Trách nhiệm: Thực hiện tốt mọi quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân, lao động chưa thành niên, quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

-Tivi, máy tính.

2. Học liệu

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 8;

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Khởi động: 7’**

*1.1. Ổn định tổ chức*

*1.2. Kiểm tra bài cũ*

*1.3. Giới thiệu bài mới*

**a. Mục tiêu*:*** Tạo tâm thế tích cực và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- Học sinh làm việc theo nhóm, suy nghĩ và thực hiện yêu cầu sau

*Em hãy kể một số hoạt động lao động mà em đã từng thực hiện ở gia đình, nhà trường hoặc cộng đồng và nêu ý nghĩa của các hoạt động đó.*

**Bước 2:Thực hiện nhiệm vụ**

- Giáo viên gọi từ một đến hai HS lên chia sẻ, các HS khác nhận xét về câu trả lời của bạn

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên yêu cầu một số học sinh trình bày việc chuẩn bị của bản thân mình.

- Các học sinh khác chủ động tìm hiểu, góp ý, bổ sung hoàn thiện.

*- Một số hoạt động lao động mà em đã từng thực hiện ở gia đình, nhà trường hoặc cộng đồng:*

*+ Ở nhà: quét nhà, nấu những món ăn đơn giản, rửa bát, giặt quần áo, chăm sóc cây cảnh,…*

*+ Ở trường: vệ sinh lớp học, chăm sóc cây trong khuôn viên của trường,…*

*+ Ở cộng đồng: tham gia quét dọn đường làng, ngõ xóm; tham gia dọn dẹp tại nghĩa trang liệt sĩ, khu di tích lịch sử - văn hóa của địa phương,…*

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

*-* Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

**Gv nhấn mạnh:**

Lao động là hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần cho xã hội. Đó là hoạt động chủ yếu, quan trọng nhất của con người, là nhân tố quyết định sự tồn tại phát triển của đất nước. và nhân loại. Mỗi người cần nhận thức được vai trò quan trọng của lao động để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ lao động của bản thân, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh văn minh.

**2. Hình thành kiến thức mới: 25’**

**a.Mục tiêu:** HS phân tích được tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  HS làm việc theo nhóm, đọc thông tin trong và trả lời câu hỏi  *a) Em hãy cho biết, trong thông tin trên, Giêm Oát đã lao động như thế nào? Việc lao động đó đã mang lại những ý nghĩa gì?*  *b) Hãy phân tích tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh đọc thông tin.  - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra  - Các học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.  **- Hoạt động lao động của Giêm Oát:**  + Năm 1769, Giêm Oát đã sáng chế ra máy hơi nước.  + Đến năm 1784, ông đã hoàn thiện trở thành động cơ nhiệt vạn năng chạy bằng than và nước.  - Ý nghĩa:  + Giải phóng sức lao động cơ bắp của con người, tạo điều kiện cho sự chuyển biến từ việc lao động bằng tay sang sử dụng máy móc.  + Đưa con người từ nền văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.  + Thúc đẩy sự phát triển của các ngành kinh tế khác, như: nông nghiệp, giao thông vận tải,…  **Tầm quan trọng của lao động:**  + Lao động là hoạt động chủ yếu, quan trọng nhất của con người  + Lao động là nhân tố quyết định sự tồn tại, phát triển của xã hội.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm rõ khái niệm lao động, cũng như vai trò của lao động đối với đời sống  Lao động là hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội. | **1. Vai trò của lao động đối với đời sống con người.**  - Lao động là hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội.  **Vai trò của lao động đối với đời sống con người**  - Lao động là hoạt động chủ yếu, quan trọng nhất của con người  - Lao động là nhân tố quyết định sự tồn tại, phát triển của xã hội. |

**3. Luyện tập: 10’**

**Luyện tập 1:**Em đồng tình hay không đồng tình với những ý kiến nào sau đây? Vì sao?

**a. Mục tiêu*:*** HS củng cố kiến thức đã học thông qua thực hành xử lí tình huống cụ thể có liên quan đến nội dung bài học, có ý thức tìm hiểu và tích cực thực hiện quyền lao động của bản thân phù hợp với lứa tuổi

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân

Các học sinh cùng suy nghĩ và đưa ra ý kiến của bản thân về từng trường hợp cụ thể

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân

- Ghi ý kiến của mình vào vở, có thể trao đổi cặp đôi cùng các bạn bên cạnh để hoàn thiện câu trả lời

**Bước 3:Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

*-* Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để học sinh hiểu được vai trò của việc thực hiện quyền lao động.

**4. Vận dụng: 3’**

**Câu 1:** Em hãy cùng các bạn lập kế hoạch và thực hiện một hoạt động lao động phù hợp với lứa tuổi (vệ sinh môi trường, trồng cây, giúp đỡ người neo đơn, gia đình bạn có hoàn cảnh khó khăn,...) và báo cáo kết quả với cả lớp..

**a. Mục tiêu:**HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới

**b. Tổ chức thực hiện**

**-** HS làm việc theo nhóm cùng các bạn lập kế hoạch và thực hiện một hoạt động lao động phù hợp với lứa tuổi (vệ sinh môi trường, trồng cây, giúp đỡ người neo đơn, gia đình bạn có hoàn cảnh khó khăn,...) và báo cáo kết quả với cả lớp

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ trước lớp.

**\* Dặn dò:**

- Học hiểu nội dung bài học.

- Hoàn thành bài tập 1 vào vở.

- Chuẩn bị nội dung tiếp theo của bài.

……………………………………………………………………………………

*Thái Tân, ngày 11 tháng 4 năm 2024*

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 32**  **Tiết 32** | **Ngày soạn: 16/04/2024**  **Ngày bắt dầu dạy: /04/2024** |

**Bài 10 QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO** **ĐỘNG**  **CỦA CÔNG DÂN (Tiế2)**

**Môn GDCD 8: 8A, 8B**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến quyền, nghĩa vụ lao động của công dân.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được thái độ, hành vi lao động của bản thân trong đời sống thực tế; Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch khắc phục, cải thiện những điểm chưa tốt, chưa phù hợp trong lao động của bản thân.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số hiện tượng về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thúc đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống trong thực tiễn có liên quan đến quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đinh, trường, lớp và cộng đồng phù hợp với lứa tuổi

- Trách nhiệm: Thực hiện tốt mọi quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân, lao động chưa thành niên, quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

-Ti vi, máy tính.

**2. Học liệu**

-SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 8;

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Khởi động: 7’**

*1.1. Ổn định tổ chức*

*1.2. Kiểm tra bài cũ*

*1.3. Giới thiệu bài mới*

*a. Mục tiêu:*Tạo tâm thế tích cực và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới.

*b. Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- Học sinh làm việc theo nhóm, suy nghĩ và thực hiện yêu cầu sau

Em hãy đọc và rút ra ý nghĩa của câu ca dao về lao động.

*“Muốn no thì phải chăm làm,*

*Một hạt thóc vàng, chín giọt mồ hôi”.*

**? Nêu vai trò của lao động?**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Giáo viên gọi từ một đến hai HS lên chia sẻ, các HS khác nhận xét về câu trả lời của bạn

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên yêu cầu một số học sinh trình bày việc chuẩn bị của bản thân mình

- Các học sinh khác chủ động tìm hiểu, góp ý, bổ sung hoàn thiện.

- Câu ca dao “Muốn no thì phải chăm làm/ Một hạt thóc vàng, chín giọt mồ hôi”, muốn khuyên con người nên chăm chỉ lao động; chỉ khi lao động, chúng ta mới tạo ra được sản phẩm vật chất để nuôi sống bản thân và gia đình.

**Bước 4:****Kết luận, nhận định**

*-* Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh.

**Gv nhấn mạnh:**

Cuộc sống của chúng ta sẽ buồn tẻ và mất đi ý nghĩa nếu không có lao động. Lao động là quyền và nghĩa vụ của mỗi công dân. Việc hiểu được một số quyền và nghĩa vụ lao động sẽ giúp con người tưng bước đi vào hành trình khám phá thế giới, sáng tạo ra chính cuộc đời của bản thân mình

**2. Hình thành kiến thức mới: 25’**

*a. Mục tiêu:*HS chỉ ra được các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động công dân.

*b. Tổ chức thực hiện*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  -HS làm việc theo nhóm, đọc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động công dân mà sách giáo khoa đưa ra căn cứ vào đó để giải quyết các trường hợp sách giáo khoa đưa ra  *\*\*\*a) Theo em, trong trường hợp 2 và 3, các nhân vật đã thực hiện quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân như thế nào ?*  *b) Em hãy nêu một số ví dụ thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân trong đời sống hằng ngày.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh đọc thông tin.  - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra  - Các học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. + Bạn C đã thực hiện quyền tự do lựa chọn nghề nghiệp, việc làm (thể hiện ở chi tiết: Gia đình bạn C có truyền thống kinh doanh nhưng C quyết định sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông sẽ đăng kí học nghề trang điểm).  + Bố mẹ bạn C đã tôn trọng quyết định về việc lựa chọn nghề nghiệp của C.  **- Trường hợp 3:**Anh T đã thực hiện quyền tự do lựa chọn nơi làm việc.  Một số ví dụ thực hiện tốt quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân:  + Sau khi tốt nghiệp đại học, anh B đăng kí ứng tuyển vào vị trí nhân viên kinh doanh tại công ty X.  + Chị Y tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.  + Gia đình bạn M có nghề truyền thống là sản xuất đồ thủ công mĩ nghệ; nhưng bạn M không thích công việc này, bạn mong muốn sau này trở thành kiến trúc sư xây dựng.  + Anh V đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với công ty K vì bị kì thị, phân biệt đối xử và cưỡng ép lao động tại nơi làm việc.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét.  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm rõ các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong lao động | **2. Một số quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.**  + Công dân có quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc để đáp ứng nhu cầu của bản thân, gia đình và cống hiến cho xã hội.  + Công dân có nghĩa vụ lao động để nuôi sống bản thân, gia đình và góp phần phát triển đất nước. |

**3. Luyện tập: 10’**

**Câu hỏi 2:**Em có nhận xét gì về việc làm của các nhân vật dưới đây?

**a. Mục tiêu:**HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống liên quan đến việc thực hiện quyền lao động

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- HS làm việc cá nhân, đọc suy nghĩ và đưa ra quan điểm của bản thân cho từng tình huống

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh làm việc theo theo cá nhân

- Hoàn thành bài viết theo yêu cầu để chia sẻ trước lớp

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung.

**- Trường hợp a)***Nhận xét:* bà K đã có hành vi phân biệt đối xử giữa các lao động. Hành vi này của bà đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 5 Bộ luật Lao động năm 2019.

**- Trường hợp b)***Nhận xét:* hành vi của bạn Q là không đúng, thể hiện thái độ lười biếng lao động.

**- Trường hợp c)***Nhận xét:* chị O đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về sử dụng lao động chưa thành niên (được quy định tại khoản 2 điều 144 Bộ luật Lao động năm 2019).

**- Trường hợp d)***Nhận xét:* bạn H đã rất chăm chỉ lao động.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

*-* Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để hiểu rõ được sự cần thiết phải nâng cao nhận thức về việc thực hiện quyền lao động.

**4. Vận dụng: 3’**

**Câu 2:**Hãy viết (khoảng nửa trang giấy) về một tấm gương thành công trong công việc và bài học rút ra từ tấm gương đó.

*a. Mục tiêu:* HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới

*b. Tổ chức thực hiện*

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩa và hoàn thành bài viết

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ.

\* Dặn dò:

-Học hiểu nội dung bài học.

- Hoàn thành các bài tập vào vở. HS khá giỏi hoàn thành BT vận dụng.

HS còn lại: Kể tên 1 tấm gương lao động tích cực và sáng tao ( Ví dụ: Nhà nông học Lương Đình Của)…

- Chuẩn bị nội dung tiếp theo của bài và ôn tập cuối hk 2.

……………………………………………………………………………………

*Thái Tân, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 33**  **Tiết 33** | **Ngày soạn: 29 / 04 /2024**  **Ngày bắt đầu dạy: /05/ 2024** |

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ II lớp 8; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình

-Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống.Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.

- Năng lực đặc thù:

*Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những giá trị truyền thống tốt đẹp của quê hương, dòng họ, của các chuẩn mực đạo đức như quan tâm chia sẻ, rèn luyện kỹ năng tự giác và tích cực học tập của bản thân.

*Năng lực phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về của quê hương, bồi đắp tình cảm đạo đức tốt đẹp trong mối quan hệ với người khác biết cảm thông, chia sẻ, biết quan tâm tới những người xung quang

**3. Phẩm chất:**

Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao

Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

**II. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP**

Ôn tập các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ II gồm các bài và chủ đề sau

*Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình*

*Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu*

*Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại.*

*Bài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.*

**III. HÌNH THỨC ÔN TẬP:**

1. Củng cố kiến thức cơ bản

- Giáo viên củng cố lại các kiến thức cơ bản của từng bài dưới dạng sơ đồ tư duy

- Khắc sâu những kiến thức cần nhớ để ôn tập và kiểm tra

2. Luyện tập một số dạng câu hỏi ôn tập

- Câu hỏi tình huống

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Hoạt động 1: Khởi động 5p**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo được hứng thú với bài học.

- Học sinh bước đầu nhớ lại những kiến thức cơ bản đã học trong nửa đầu học kỳ 2

**b. Nội dung**: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi “nhanh tay nhanh mắt”

Em hãy nhắc lại những kiến thức cơ bản từ bài 7,8,9, 10, 11, 12

HS trả lời. Gv nhận xét và chốt.

**2.Hoạt động ôn tập 34p**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  **VÀ HS** | **NỘI DUNG ÔN TẬP** |
| GV cho HS nhắc lại các bài đã học trong hk2  Bài 1 Em hãy đọc và sắp xếp các hành động sau theo trình tự trước, trong và sau khi xảy ra bạo lực gia đình  a) Lên tiếng phản đối người có hành vi bạo lực một cách phù hợp.  b) Nhận diện nguy cơ xảy ra bạo lực để tìm đến chỗ an toàn.  c) Xem xét mức độ tổn thương (nếu có) để liên hệ với các cơ sở y tế điều trị.  d) Nhờ sự trợ giúp của người thân hoặc hàng xóm.  e) Gọi điện cho Tổng đài Quốc gia Bảo vệ trẻ em 111.  Nêu một số quy định khác của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại  Để lập kế hoạch chi tiêu để chuẩn bịmua sắm đồ cho chuyến nghỉ hè, em có thể thực hiện các hoạt động nào?  Gv cho HS lên vẽ sơ đồ tư duy bài về chủ đề pháp luật đã học trong hk2 và làm 1 vài bài trong cuốn BT GDCD 8. | **I lí thuyết**  *Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình*  *Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu*  *Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại.*  *Bài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.*  **II Thực hành- luyện tập:**  ***Bài 1:***  ***- Trước khi xảy ra bạo lực:*** Nhận diện nguy cơ xảy ra bạo lực để tìm đến chỗ an toàn.  ***- Trong khi xảy ra bạo lực:***  + Lên tiếng phản đối người có hành vi bạo lực một cách phù hợp.  + Nhờ sự trợ giúp của người thân hoặc hàng xóm.  + Gọi điện cho Tổng đài Quốc gia Bảo vệ trẻ em 111;  ***- Sau khi xảy ra bạo lực:*** xem xét mức độ tổn thương (nếu có) và liên hệ với các cơ sở y tế để điều trị.  **Bài 2**: Một số quy định khác của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại:  - Khoản 2 điều 8 Luật Hóa chất năm 2007 nghiêm cấm thực hiện hành vi: không công bố thông tin cần thiết, cung cấp thông tin không đầy đủ, thông tin sai lệch, che giấu thông tin về đặc tính nguy hiểm của hóa chất, sản phẩm chứa chất nguy hiểm.  - Khoản 3 điều 5 Luật quản lí, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2020 nghiêm cấm thực hiện hành vi: mang trái phép vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ vào/ ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ.  **Bài 3:**  Để lập kế hoạch chi tiêu để chuẩn bịmua sắm đồ cho chuyến nghỉ hè, em có thể thực hiện các hoạt động sau:  *- Xác định ngân sách:* Đầu tiên, xem xét số tiền em có thể dành cho việc chuẩn bị kì nghỉ hè.Điều này sẽ giúp em biết rõ giới hạn tài chính và điều chỉnh kế hoạch mua sắm phù hợp.  *- Đặt mục tiêu:* Xác định mục tiêu của em trong việc chuẩn bịchuyến đi nghỉ hè.  *- Lập danh sách vật dụng cần thiết:* Tạo danh sách toàn diện của những vật dụng cần thiết cho chuyến đi mùa hè như: đồ tắm, mũ, giày dép  *- Kiểm tra tình trạng vật dụng cũ:* vì có những vật phẩm nào có thể tái sử dụng từ năm trước, chẳng hạn như đồ bơi cũ nếu còn vừa thì tận dụng.  *- Ưu tiên và phân loại:*  Phân loại các mặt hàng dựa trên mức độ quan trọng và ưu tiên của em.  *- Lập kế hoạch số tiền cần thiết:* Dựa trên danh sách mua sắm và giá cả, tính toán tổng số tiền cần thiết để mua các vật dụng. Đảm bảo rằng con số này không vượt quá ngân sách đã định trước.  *- Mua sắm thông minh:*  + Trước khi mua sắm, tìm hiểu về các chương trình khuyến mãi, giảm giá hoặc ưu đãi đặc biệt *+*So sánh giá và chất lượng của các sản phẩm  + Khi đi mua sắm, tuân thủ kế hoạch và chỉ mua những vật dụng em thực sự cần. Tránh mua những món đồ không cần thiết hoặc mua sắm theo cảm xúc. |

**3.Hoạt động vận dụng: 6’**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Em hãy viết đoạn văn về tầm quan trọng của việc phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và accs chất độc hại và chia sẻ với các bạn trong lớp.**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- Học sinh thực hiện nhiệm vụ tại nhà trong thời gian quy định

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

**-** Giáo viên ấn định thời gian các học sinh nộp sản phẩm, cách nộp sản phẩm và tổng kết dự án

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

-Gv tổng kết rút kinh nghiệm.

**Dặn dò:** Ôn tập kĩ các bài đã học trong hk2

Chuẩn bị kiểm tra cuối kì.

……………………………………………………………………………………………..

***Thái Tân, ngày 02 tháng 05 năm 2024***

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 34**  **Tiết 34** | **Ngày soạn: 5/05/2024**  **Ngày bắt đầu kiểm tra : /05/2024** |

**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**I MỤC TIÊU:**

***1. Về kiến thức***

Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 2 gồm các bài và chủ đề sau

Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình

Bài 8: Lập kế oạch chi tiêu

Bài 9: phòng ngừa tai nạ vũ khí cháy,nổ và các chất độc hại

Một phần kiến thức bài 10: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình.

***2. Năng lực cần hướng tới*** :

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.

- Năng lực đặc thù:

*Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được một số biểu hiện của bạo lực học gia đình, quy định của pháp luật về phòng chống bạo lựcgia đình; Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực gia đình

*Năng lực nhận thức bản thân:* Bước đầu biết quản lí tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân.

- Bước đầu biết lập kế hoạch chi tiêu của bản thân.

- Bước đầu biết tạo nguồn thu nhập của cá nhân.

**3. Phẩm chất:**

- Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết cao

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

**II Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Hoạt động chuẩn bị:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

*- Học sinh tiếp nhận làm bài KT*

**\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**

*- Học sinh làm bài Kt vào giấy*

**2.Hoạt động kiểm tra**

- Kiểm tra tập trung tại lớp

- Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận theo tỷ lệ ( 30TN/70TL)

*-* Kiểm tra theo ma trận và đặc tả

- Số lượng đề kiểm tra: 2 đề ( đề 1 và đề 2)

**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

I.II

**MA TRẬN ĐỀ 1 KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng** | | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tỉ lệ** | | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | | **TL** |  |
| 1 | **Giáo dục Pháp luật** | **Phòng, ngừa tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độ hại** | 2 câu |  | 2 câu |  |  | 1,5 câu |  | 1/2  câu | 4 câu | | 2 câu | **6,0** |
| 2 | **Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân** | 2 câu |  | 2 câu | 1 câu |  |  |  |  | 2 câu | | 1 câu | **3,0** |
| 3 | **Giáo dục Kĩ năng sống** | **Phòng, chống**  **bạo lực gia đình** | 2 câu |  |  |  |  |  |  |  | 2 câu | |  | **0,5** |
| **Giáo dục kinh tế** | **Lập kế hoạch chi tiêu** | 2 câu |  |  |  |  |  |  |  | 2 câu | |  | **0,5** |
| ***Tổng*** | | | 8 câu |  | 4 câu | 1 câu |  | 1,5 câu |  | ½  câu | 12  câu | | 3 câu | 10 điểm |
| **Tỉ lệ %** | | | 20% | | 35% | | 25% | | 10% | | 30% | | 70% |
| **Tỉ lệ chung** | | | 55% | | | | 35% | | | | 100% | | |

***BẢNG ĐẶC TẢ :***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Chủ đề** | **Mức độ đánh giá** |  | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
|  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục phaps luật** | **Phòng, ngừa tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại.** | **\* Nhận biết:**  - Nêu được các loại vũ khí, chất cháy nổ và chất độc hại.  **\* Thông hiểu:**  **-** Hiểu được tác hại của các loại vũ khí, chất cháy nổ và chất độc hại.  **\* Vận dụng thấp:**  - Nêu một số quy định của pháp luật Việt Nam về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại  - Nêu trách nhiệm của bản thân em trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.  **\*Vận dụng cao:**  - Ứng xử được tình huống liên quan đến phòng ngừa cháy nổ. |  | 3 TN |  |  |  |
| **2** | **Giáo dục pháp luật** | Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân | **\* Nhận biết:**  - Nêu được khái niệm, nội dung về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.  Thông hiểu:  Nêu được biểu hiện thực hiện đúng/ Các biểu hiện vi phạm về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân. |  | 2 TN |  |  |  |
| **3** | **Giáo dục pháp luật** | **Phòng, chống bạo lực gia đình** | Thông hiểu  Tác hại và các hành vi gây nên bạo lực gia đình. |  | 5TN | 2TN ;1 TL | 1 TL | 1/2TL |
| **Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình** |  |  | 2 TN | 1/2 | 1/2 |  |
|  |  | **Lập kế hoạch chi tiêu** | Nêu được khái niệm và các bước lập kế hoạch chi tiêu/ ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu |  | 2TN |  |  |  |
| **Tổng** | | |  |  | **10 TN** | **2TN;1,5 TL** | **1,5 TL** | **1/2 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  |  | ***25*** | ***40*** | ***25*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  |  | **65%** | | **35%** | |

**ĐỀ1**

**I.TRẮC NGHIỆM** *(3,0 điểm)*

Hãy ghi vào tờ giấy thi chữ cái đứng trước phương án đúng trả lời mà em chọn.

**Câu 1:** Lao động là?

A. Hoạt động chủ yếu của con người.

B. Nhân tố quyết định sự phát triển của cá nhân, đất nước

C. Nhân tố quyết định sự phát triển của nhân loại

D. Cả ba ý kiến trên đều đúng

**Câu 2:** Nội dung nào không thuộc quyền lao động của công dân?

A. Công dân không có quyền làm việc

B. Công dân có quyền lựa chọn nghề nghiệp

C. Công dân có quyền lựa chọn nơi làm việc

D. Công dân có quyền lựa chọn việc làm.

**Câu 3:** Công dân không có quyền nào dưới đây?

A. Được đóng bảo hiểm xã hội.

B. Được nghỉ các ngày lễ.

C. Từ chối làm việc đúng số giờ quy định

D. Đơn phương chấm dứt hợp đồng .

**Câu 4: T**rẻ em được tham gia lao động trong trường hợp nào sau?

A. Trẻ em chưa đủ 13 tuổi B. Trẻ em làm các công việc nặng

C. Trẻ em làm các việc nguy hiểm D. Trẻ em làm các công việc nhẹ theo luật định

**Câu 5:** Việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại không được quy định bộ luật nào?

A. Luật hóa chất năm 2007 B. Luật phòng cháy chữa cháy năm 2001

C. Luật hóa chất năm 2017 D. Luật quản lí sử dụng vũ khí, vật liệu nổ năm 2017

**Câu 6:** Loại nào không phải là vũ khí, chất cháy nổ và các chất độc hại?

A. Thực phẩm B. Các loại súng

C. Các loại thuốc trừ sâu D. Các loại chất bảo quản làm tươi sống

**Câu 7:** Các loạivũ khí, chất cháy nổ và các chất độc hại bao gồm?

A. Súng trường B. Xăng, dầu

C. Ga, bom, mìn D. Cả ba ý kiến trên

**Câu 8:** Tác hại của các loạivũ khí, chất cháy nổ và các chất độc hại là gì?

A. Ảnh hưởng đến bản thân, gia đình. B. Ảnh hưởng đến môi trường C. Ảnh hưởng đến xã hội, cộng đồng D. Cả 3 ý kiến trên

**Câu 9:** Kế hoạch chi tiêu là?

A. Biết xác định các khoản chi tiêu

B. Không dựa trên những nguồn lực hiện có

C.Thực hiện mục tiêu tài chính của cá nhân

D. Thực hiện mục tiêu tài chính của gia đình

**Câu 10:** Các bước lập kế hoạch chi tiêu là?

A. 4 bước B. 6 bước C. 3 bước D. 5 bước

**Câu 11:** Biểu hiện nào không phải là bạo lực gia đình?

A.Gây đau đớn về thể xác B. Gây tổn hại đến tinh thần

C.Gia đình bình thường vui vẻ D. Gây tổn hại về kinh tế

**Câu 12:** Các hành vi nào sau gây nên bạo lực gia đình?

A. Cha mẹ bất hòa B. Con cái hư hỏng, trộm cắp

C. Bố uống rượu say chửi mắng, đánh con D. Cả 3 ý khiến trên đều đúng

**II. TỰ LUẬN** *(7,0 điểm)*

**Câu 1 (2.0 điểm***)*

Nêu bốn biểu hiện vi phạm về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân?

**Câu 2****(3,0 điểm***)*

a*.* Nêu một số quy định của pháp pháp luật Việt Nam về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại?

b. Trách nhiệm của bản thân em trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại?

**Câu 3 (2,0 điểm):** Thời gian gần đây, giá xăng tiếp tục tăng cao, anh P đã mang các vật liệu lưu trữ như can, thùng nhựa để đến các cửa hàng xăng dầu mua tích trữ về sử dụng dần. Anh P cho rằng làm như thế sẽ tiết kiệm được tiền và có thể bán cho mọi người khi cần thiết.

a.Theo em, hành vi của anh P có vi phạm quy định pháp luật về phòng ngừa cháy, nổ không? Vì sao? Anh P sẽ phải chịu hậu quả gì từ hành vi của mình?

b.Nếu em là người thân của anh P, em sẽ làm gì?

================= Hết ===============

***ĐÁP ÁN- HƯỚNG DẪN CHẤM- BIỂU ĐIỂM***

***ĐỀ 1***

**I-TRẮC NGHIỆM:**

Mỗi câu làm đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | D | A | C | D | C | B | D | D | C | D | C | D |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| 1 |  | - Bắt người dưới 18 tuổi vào làm các công việc nặng nhọc, nguy hiểm.  - Không trả đủ tiền công cho người lao động theo thỏa thuận đã ký kết.  - Tự ý cho thôi việc mà chưa hết hạn hợp đồng.  - Bắt người lao động làm việc quá sức. | 0,5    0,5  0,5  0,5 |
| 2 | a | \* Quy định của pháp pháp luật:  - Cấm tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng trái phép các loại vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và các chất độc hại.  - Chỉ những cơ quan tổ chức cá nhân được nhà nước giao nhiệm vụ và cho phép mới được giữ, chuyên chở và sử dụng các loại vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và các chất độc hại.  - Cơ quan tổ chức cá nhân có trách bảo quản chuyên chở và sử dụng các loại vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và các chất độc hại phải được huấn luyện về chuyên môn có đủ phương tiện cần thiết luôn tuân thủ quy định về an toàn. | 0,5  0,5  0,5 |
|  | b | \*Trách nhiệm của bản thân  - Tự giác tìm hiểu, nâng cao nhận thức và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.  - Tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, bạn bè và mọi người xung quanh thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.  - Tố cáo những hành vi vi phạm pháp luật hoặc xúi giục người khác vi phạm các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại. | 0,5    0,5  0,5 |
| 3 |  | Hành vi của anh P vi phạm quy định của pháp luật về phòng ngừa cháy, nổ vì theo Điều 13 Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 (Sửa đổi, sung năm 2013), sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép chất nguy hiểm về cháy, nổ là hành vi bị nghiêm cấm. Nếu tích trữ, có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.  - Về xử phạt vi phạm hành chính: Hành vi của anh P có thể bị xử phạt hành chính  **-**Về trách nhiệm hình sự: Hành vi tích trữ xăng dầu của anh P có thể chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” | 1,0  1,0 |
| Tổng |  |  | 7,0 |

**ĐỀ 2**

**I TRẮC NGHIỆM (3,0 ĐIỂM)**

**Câu 1.**“Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội” – đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Lao động. B. Sáng tạo.

C. Siêng năng. D. Kiên trì.

**Câu 2.**Hành vi nào dưới đây **không vi phạm**quy định của Bộ luật Lao động năm 2019?

A. Thuê trẻ em 14 tuổi làm việc 8 giờ/ngày; 6 ngày/ tuần.

B. Thuê trẻ em 13 tuổi làm việc trong cơ sở sang chiết khí ga.

**C**. Cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

D. Tự ý nghỉ việc không báo trước cho người sử dụng lao động.

**Câu 3.**Theo quy định của pháp luật, người sử dụng lao động có quyền nào sau đây?

A. Thực hiện hợp đồng lao động.

B. Thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

C. Tôn trọng danh dự và nhân phẩm của người lao động.

**D**. Tuyển dụng, bố trí, quản lí, điều hành, giám sát lao động.

**Câu 4.**Nhân tố nào dưới đây có vai trò quyết định đến sự tồn tại, phát triển của cá nhân, đất nước và nhân loại?

A. Gia đình. **B.** Lao động.

C. Của cải. D. Tiền bạc.

**Câu 5.**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

A. Thiết bị điện bị quá tải. B. Bảo quản thực phẩm đúng cách.

C. Nắng nóng kéo dài. D. Rò rỉ khí ga

**Câu 6:** Thuốc trừ sâu là

A. Chất cháy. B. Chất độc hại. C. Chất nổ. D. Vũ khí.

**Câu 7:** Tai nạn vũ khí, cháy nổ, chất độc hại đã gây ra hậu quả gì?

A. Tệ nạn xã hội.

B. Con người bị tàn phế, mất khả năng lao động.

C. Gây tổn thất về tài sản cho cá nhân, gia đình và xã hội.

D. Đáp án B, C đúng

**Câu 8:** Khi có cháy nổ xảy ra, chúng ta cần gọi đến đầu số nào sau đây?

A. 113. **B.** 114. C. 115. D. 119.

**Câu 9** Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta:

A. Cân bằng được tài chính

B. Tránh những khoản chi không cần thiết

C. Thực hiện được tiết kiệm

D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 10.**Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

A. 4 bước. B. 5 bước.

C. 6 bước. D. 7 bước.

**Câu 11:** Hành vi nào **không** phải là bạo lực gia đình:

A. Gây tổn hại về thể chất B. Gây tổn hại về tinh thần

C Yêu thương, chăm sóc D. Gây tổn hại về kinh tế.

**Câu 12** Hành vi nào gây nên bạo lực gia đình:

A. Vợ chồng lục đục B. Anh em bất hoà

C. Ông bà không gương mẫu, thường xuyên cãi cọ D. Cả 3 đáp án trên

**II TỰ LUẬN:**

**Câu 1 (2,0 điểm)** Nêu 4 biểu hiện thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của công dân trong lao động.

**Câu 2 (3,0 điểm)**

a. Có những nguy cơ nào dẫn đến tai nạn vũ khi cháy, nổ và các chất độc hại?

b. Trách nhiệm của bản thân em trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại?

**Câu 3 (2,0 điểm):** Em hãy đọc tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi:

Gần Tết, anh D đã mua 2 bánh pháo về cất giấu trong bếp để đốt đêm giao thừa. Tuy nhiên, do không may, tàn lửa bay vào nên hai bánh pháo đã phát nổ phá tan căn bếp nhà anh D.

*a.Theo em, hành vi của anh D có vi phạm quy định pháp luật về phòng ngừa tai nạn cháy, nổ không? Hậu quả của hành vi đó là gì?*

*b.Sau sự việc của anh D, em rút ra bài học gì?*

|  |  |
| --- | --- |
| **Đề 2**  **I-TRẮC NGHIỆM: 3,0 ĐIỂM**  Mỗi câu đúng được 0,25 điểm | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | A | C | D | B | B | B | D | B | D | B | C | D |

**II- TỰ LUẬN: 7,0 ĐIỂM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| 1  (2, 0 điểm) |  | - Không cho người dưới 18 tuổi vào làm các công việc nặng nhọc, nguy hiểm.  - Trả đủ tiền công cho người lao động theo thỏa thuận đã ký kết.  - Làm việc theo hợp đồng lao động.  - Chi trả tiền thai sản, ốm đau cho người lao động. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| 2  (3,0 điểm) | **a** | Có nhiều nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại như: Thiết bị điện quá tải, rò rỉ khí ga; thiết bị điện kém chất lượng; nắng nóng kéo dài; nguyên vật liệu xây dựng dễ cháy; trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy không đảm bảo; chế biến, bảo quản thực phẩm sai cách; cất giấu vũ khí trong nhà; sấm sét khi mưa giông.. | 0,5  0,5  0,5 |
|  | b | \*Trách nhiệm của bản thân  - Tự giác tìm hiểu, nâng cao nhận thức và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.  - Tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, bạn bè và mọi người xung quanh thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại.  - Tố cáo những hành vi vi phạm pháp luật hoặc xíu giục người khác vi phạm các quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại. | 0,5  0,5  0,5 |
| 3  ( 2,0 điểm) | a. | **-**Hành vi của anh D vi phạm quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn cháy, nổ vì khoản 2 Điều 5 Luật Quản lí, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 quy định các hành vi nghiêm cấm quản lí, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất nổ và công cụ hỗ trợ.  => Do đó, trong trường hợp này, anh D sẽ phải chịu trách nhiệm hành chính theo điểm e khoản 4 Điều 11 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; “Vận chuyển, tàng trữ trái phép pháo, thuốc pháo hoặc nguyên liệu, phụ kiện để sản xuất pháo” | 0,5  0,5 |
|  | b. | Sau sự việc của anh D, em rút ra bài học;  Cần nghiêm túc thực hiện quy định của PL về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại | 1,0 |
| **Tổng** |  |  | **7,0** |

**3, Hoạt động vận dụng:**

Gv thu bài, kiểm bài, nhắc HS làm lại bài vào vở. chuẩn bị tiếp bài 10 để học tiết sau.

………………………………………………………………………………………..

***Thái Tân, ngày 02 tháng 05 năm 2024***

**Kí duyệt**

**Hoàng Thị Hiếu**

|  |  |
| --- | --- |
| Tuần 35  Tiết 35 | Ngày soạn: 14/ 05/2024  Ngày bắt đầu dạy: /05/2024 |

**BÀI 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG**

**CỦA CÔNG DÂN ( TIẾP)**

Môn GDCD 8: 8A, 8B

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nêu được một số quy định của pháp luật về lao động chưa thành niên.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những thức kiến cơ bản về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến quyền, nghĩa vụ lao động của công dân.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được thái độ, hành vi lao động của bản thân trong đời sống thực tế; Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch khắc phục, cải thiện những điểm chưa tốt, chưa phù hợp trong lao động của bản thân.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số hiện tượng về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thúc đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống trong thực tiễn có liên quan đến quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đinh, trường, lớp và cộng đồng phù hợp với lứa tuổi

- Trách nhiệm: Thực hiện tốt mọi quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân, lao động chưa thành niên, quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

- Ti vi, máy tính.

**2. Học liệu**

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 8;

- Tranh/ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi, ví dụ thực tế,... liên quan tới bài học;

- Trích một số điều luật liên quan nội dung bài học;

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Khởi động: 7’**

*1.1. Ổn định tổ chức*

*1.2. Kiểm tra bài cũ*

*1.3. Giới thiệu bài mới*

*a. Mục tiêu:* Tạo tâm thế tích cực và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- Học sinh làm việc theo nhóm, suy nghĩ và thực hiện yêu cầu sau

- Học sinh làm việc theo nhóm, suy nghĩ và thực hiện yêu cầu sau

*Em hãy nêu ý nghĩa của câu tục ngữ sau, qua đó em rút ra ý nghĩa gì cho bản thân*

*Cày đồng đang buổi ban trưa  
Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.  
Ai ơi! Bưng bát cơm đầy  
Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Giáo viên gọi từ một đến hai HS lên chia sẻ, các HS khác nhận xét về câu trả lời của bạn

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên yêu cầu một số học sinh trình bày việc chuẩn bị của bản thân mình

- Các học sinh khác chủ động tìm hiểu, góp ý, bổ sung hoàn thiện.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

*-* Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh.

**Gv nhấn mạnh:**

Mỗi người cần nhận thức được vai trò quan trọng của lao động để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ lao động của bản thân, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh văn minh.

**2. Hình thành kiến thức mới: 25’**

*a. Mục tiêu:*HS chỉ ra được các quy định của pháp luật **về lao động chưa thành niên**

**b.** *Tổ chức thực hiện*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - HS làm việc theo nhóm, đọc các quy định của pháp luật về **về lao động chưa thành niên** mà sách giáo khoa đưa ra căn cứ vào đó để giải quyết các trường hợp sách giáo khoa đưa ra  *a) Em hãy cho biết các nhân vật trong những bức tranh trên đã thực hiện về lao động chưa thành niên như thế nào.*  *b) Hãy kể thêm những quy định của pháp luật về lao động vị thành niên.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh đọc thông tin.  - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra  - Các học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm rõ các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong lao động đối với lao động chưa thành niên. | **3. Một số quy định của pháp luật về lao động chưa thành niên.**  **+ Cấm nhận trẻ em chưa đủ 13 tuổi vào làm việc (trừ một số công việc nghệ thuật, thể dục, thể thao theo luật định).**  **+ Cấm sử dụng lao động chưa thành niên vào các công việc nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với hoá chất độc hại, có môi trường lao động không phù hợp cho sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên.** |

**3. Luyện tập: 10’**

**Câu hỏi 3:**Hãy chỉ ra những vi phạm của người lao động, người sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019 trong những trường hợp dưới đây:

*a.Mục tiêu:*HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống liên quan đến thực hiện quyền lao động của bản thân phù hợp với lứa tuổi.

*b. Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Học sinh làm việc cá nhân căn cứ vào các quy định của pháp luật để chỉ ra hành vi vi phạm trong từng trường hợp cụ thể.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh làm việc cá nhân căn cứ vào các quy định của pháp luật để chỉ ra hành vi vi phạm trong từng trường hợp cụ thể.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên tổ chức cho học sinh trình bày một số kỹ năng đã tìm hiểu

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

*-* Giáo viên tổng hợp khái quát để học sinh hiểu được thực hiện quyền lao động của bản thân

**4. Vận dụng: 3’**

**Câu 3:** Em hãy lập kế hoạch thực hiện các hoạt động lao động của bản thân ở gia đình và nhà trường theo gợi ý sau:

*a. Mục tiêu:* HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới

*b. Tổ chức thực hiện*

HS làm việc theo nhóm cùng các bạn lập kế hoạch và thực hiện một hoạt động lao động phù hợp với lứa tuổi (vệ sinh môi trường, trồng cây, giúp đỡ người neo đơn, gia đình bạn có hoàn cảnh khó khăn,...) và báo cáo kết quả với cả lớp

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ trước lớp

**\* Dặn dò:**

**-** Học hiểu nội dung bài học.

- Hoàn thành bài tập.

.......................................................................................................................................

Thái Tân, ngày 16 tháng 5 năm 2024

Kí duyệt

Hoàng Thị Hiếu